RÉSERVE SUPÉRIEURE AU TONKIN
DEPOT-LEGAL

NAM THỨ MƯỜI BỐN. — SỐ THỨ 2641 — MỖI SỐ : 0$02 — NGÀY THỨ NĂM 7 JANVIER 1926

# Trung Bắc Tân Văn

中北新聞

DEPOT LEGAL INDOCHINE N° 4654

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ


| | HANOI | | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | Hanoi, Haiphong, Tourane, Nhatrang, Saigon, Cholon, Phnom-Penh, Vientiane, Tong-King, Lao-Kay, Kouang-Tchéou-Wan | Hanoi, Haiphong, Tourane, Nhatrang, Saigon, Cholon, Phnom-Penh, Vientiane, Tong-King, Lao-Kay, Kouang-Tchéou-Wan | Hanoi, Haiphong, Tourane, Nhatrang, Saigon, Cholon, Phnom-Penh, Vientiane, Tong-King, Lao-Kay, Kouang-Tchéou-Wan | Hanoi, Haiphong, Tourane, Nhatrang, Saigon, Cholon, Phnom-Penh, Vientiane, Tong-King, Lao-Kay, Kouang-Tchéou-Wan | Hanoi, Haiphong, Tourane, Nhatrang, Saigon, Cholon, Phnom-Penh, Vientiane, Tong-King, Lao-Kay, Kouang-Tchéou-Wan | Hanoi, Haiphong, Tourane, Nhatrang, Saigon, Cholon, Phnom-Penh, Vientiane, Tong-King, Lao-Kay, Kouang-Tchéou-Wan | Hanoi, Haiphong, Tourane, Nhatrang, Saigon, Cholon, Phnom-Penh, Vientiane, Tong-King, Lao-Kay, Kouang-Tchéou-Wan |
| Một năm. | 6$00 | 6$90 | 6$30 | 6$30 | 6$60 | 6$60 | 12$00 |
| Các làng và Các công-sở | » | 8.00 | 8.00 | 8.00 | 9.00 | 9.00 | » |
| Sáu tháng. | 3.00 | 3.50 | 3.20 | 3.20 | 3.30 | 3.30 | 6.00 |
| Ba tháng. | 1.50 | 1.75 | 1.60 | 1.60 | 1.65 | 1.65 | 3.00 |
| Một tháng. | 0.50 | 0.60 | 0.55 | 0.55 | 0.60 | 0.60 | 1.00 |

*Les abonnements partent de 1er et du 16 de chaque mois*

*Toutes les lettres destinées à la rédaction doivent être adressées au directeur*
*61-63, Rue du Coton, Hanoi*

*Fondateur :* F. H. SCHNEIDER
*Directeur :* NGUYỄN-VĂN-VĨNH
*Rédacteur en chef :* PHẠM-HUY-LỤC
*Administrateur gérant :* NGUYỄN-V-LUẬN

*Adresse télégraphiques :*
TRUNG-BẮC-TÂN-VĂN HANOI
TÉLÉPHONE N° 150



**ANNONCES**

Décomptées à raison de 3 lignes au centimètre de hauteur, sur 0m 045 de large.

| | |
|---|---|
| *Une seule insertion* | 0$50 la ligne |
| *Par contrat annuel* | |
| Par centimètre et par insertion | 0$15 la c/m |
| *Réclame dans la 1re page* | 2$ la ligne |
| *Annonces judiciaires et légales* | 1$50 la c/m |

*On traite à forfait pour les contrats importants.*


## Một tiếng quan-châm của quan Toàn-quyền mới

Trong bài diễn-thuyết của quan Toàn-quyền mới đọc tại Hội-đồng chính-phủ vừa rồi, ngài có nói đến vấn-đề tư-pháp mà ngài phàn-nàn về nỗi thấy có những việc các quan phạm tội hối-lộ mà thường thường cũng được tha, ngài cho là một sự rất bậy, ngài nói nếu cứ dung túng như thế thì làm phi mất cả cái lẽ thói của nước Pháp ta; trong ý ngài muốn trừng phạt những việc ấy một cách thật nghiêm. cho quan-giới được thanh-minh, thì chính-trị mới mong lương-hảo. Điều đó tuy là ngài nói về phương-diện các quan Pháp ở thuộc-địa, nhưng thật cũng là một tiếng quan-châm rất đích đáng cho các quan người mình vậy.

Kể cái tội hối-lộ, đối với luật-pháp thì dù ở nước Pháp hay ở nước ta cũng vậy, vẫn đã đều có qui-định rõ ràng, phàm đã là người làm quan ai là không đọc thuộc lòng, không ghi vào dạ; luật-pháp không phải là hư thiết, thì có tội tất nhiên bị tội, ai không phải lấy làm sợ hãi mà tự biết để phòng.

Song, thói thường người ta thấy lợi gần mà quên mất cái lo xa, ham cái khoái lạc một lúc mà bỏ mất cái thân danh một đời cũng có; đương cái lúc đắc thời đắc vị, dư thế dư thần, kẻ khẩn chuyện này, người xin chuyện nọ, đỡ qui thức lại, muốn thử gì có thử nấy, tiền trăm bạc chục, muốn bao nhiêu có bấy nhiêu, tha hồ mà đặt mỹ-trạch điền-thổ, tha hồ mà sắm kiểu-thê điếm-thiếp, tha-hồ mà lậu-đài xe ngựa, tha-hồ mà cầm-tú cao-lương, cái rủi bủa công-lý còn ở tận đâu đâu, mà cái phong-lưu sung sướng cho thân ta, cho nhà ta thật được một cái cơ-hội may mắn lạ-lùng, không dành lòng ngảnh mặt được, lại thêm chắc cậy vào một cái hộ-phù rất thần diệu là cái thế-lực đồng tiền của mình, lệ luật gì mà kim-tiền lại chẳng phá xong, miễn là hầu bao ta nặng, tủ sắt ta đầy, ta có bà-lão-hoa-xòe của ta,bả ấy đã có đủ trăm khôn ngàn khéo, lục-trí-thần thông, bả ấy vào cửa này ra cửa nọ, xuất từ nhập sinh, giải phân bải ngàn cho ta được hết, có khó gì; cái lòng chắc cậy đó sinh ra có cái sức mạnh mạo hiểm như thường, luật nước không kiêng mà phép vua cũng nọ sợ.

Nhất là ở một nước giáo-dục chưa phổ-cập, dân-trí còn hắc-ám như nước mình mà cầu cho quan không có những việc trái phép lạm quyền lại càng khó lắm. Cứ theo cái tâm-lý của lũ dân đen mình thì ông quan coi tựa-hồ như một vị thần thánh bất khả xâm phạm gì, muốn làm sao thì làm, cho sống được sống, bắt chết phải chết, muốn nói sao thì nói, nói ngược hay ngược, nói xuôi hay xuôi, làm cái phận dân hèn, may gặp được ông quan nào thanh liêm nhân đức thì nhờ, mà rủi gặp phải ông quan nào tàn ác tham-ô thì chịu, ức hiếp mấy cũng đành nuốt cay ngậm đắng, nạo khoét mấy cũng dành mọi mỡ róc da, trời cao đất dày, vô môn khả tố; vẫn cũng biết rằng luật phép của nhà-nước đặt ra, đối với ô-lại tham quan không phải không có những điều trừng phạt, nhưng lại e vì nỗi dân kiện quan khác nào trứng chọi với đá, thấp cổ bé miệng, hỗ dễ đã mấy khi thấy được tỉnh oan uổng mà tỏ được lẽ công bằng; cho nên đã là một ông quan, thì dù có tội ác hà hiếp những nhiễu dễn thế nào, dù nhân dân có ta-oán căm tức đến bao nhiêu, cũng không phải lo gì cái tội ấy lọt tới lai mất trước pháp-đình mà cái nỗi ta oán căm tức của nhân dân còn có chỗ minh oan giải phẫn cho được.

Nay nếu theo như ý quan Toàn-quyền đã định, đối với những người làm quan phạm tội hối-lộ, luật pháp nhất-định không có khoan thứ chút nào. Thiết tưởng dân mình dù ngu, mà nó đã biết được cái luật-pháp công-chính của nhà-nước đặt ra kia quả không tư vị gì với quan, che đậy gì cho quan, lồng-lộng lưới trời, không có thế-lực kim tiền gì mà tìm phương lọt khỏi, từ nay trở đi cũng có thể trông cậy vào công-lý được mà không đến nỗi phải kiếm khẩu kết thiệt, cứ chịu tốt mãi bỗ mặc sức cho người toan-tước, cho người khi-lãng, những người tham nhũng chắc có tật cũng phải giật mình, cũng phải bừng con mắt dậy mà biết luật-pháp khó làm sao trốn thoát được nữa, thế-lực kim-tiền khó làm sao mà ủng hộ mãi cái ác-danh của mình được nữa, cái của mồ-hôi nước mắt của lũ dân đen khó làm sao mà ăn cho ngon, nuốt cho trôi được nữa, cái phong-lưu sung-sướng cho thân mình, cho nhà mình trong một lúc, ăn lắm của ngon cũng chán, mặc lắm của tốt cũng nhàm, mỹ-trạch lương-điền, kiều-thê điếm-thiếp có làm gì, mà cái tội-trạng mình bại-lộ có ngày, tăng thân ô danh, cái phong-lưu sung-sướng này bù sao được với cái khổ nhục kia cho đáng; nghĩ như vậy thì chắc ai cũng phải giữ quan châm, ghê quốc-pháp, lâm-dân thì tự ái, xử sự thì công minh; dần dần trừ được cái tệ hối-lộ trong quan trường thì cái sinh-kế của nhân-dân mới mong tô-tức được, cái thiện-chính lương pháp của nhà-nước mới mong thi-hành vô tệ được vậy.

T.

## Việc Thế-giới

(ĐIỆN TÍN)

*Ngày 3 Janvier 1926*

**Số người ngoại quốc ở Marseille**

Số người ngoại quốc ở Marseille trong năm 1925 là 18.894.

**Một cuộc thi khỏe ở nước Pháp**

Rigoulot dùng cánh tay phải đẩy được một đôi quả gang nặng 93 kg. 500, chiếm-khôi về việc ấy.

**Việc chánh trị nước Hy-lạp**

M. Pangalos học diễn-văn tại một bữa tiệc của ngạch linh vệ binh, có tỏ ý muốn chiếm lấy thống quyền quốc vụ. Ông công kích cái tệ tình trong nghị-viện Hy-lạp, vì cái tệ tình ấy nên Hy-lạp đã thất bại ở Tiểu-á-tế-á, và trong việc phân-tranh của Hy-lạp với nước Bảo. Bài diễn-thuyết ấy được cử tọa hiểu tình hoan nghênh. Quan trưởng-binh nói về bình vẫn lòng trợ lực cho ông, buổi chiều vệ-binh hoan hô mà diễn trước mặt ông.

**Việc nước Trung hoa**

Tiền của sở quan thuế thu được trong năm 1923 cộng được 68 865.000 taëls.

Nội trái và ngoại trái vẫn giá đã, còn số trái khoản đã tính toán lại có để chậm mất một năm.

Tòa nội-các mới toàn là người trong quốc-dân đảng.

**Đảng xã-hội nước Pháp**

Các hội liên hiệp của đảng xã-hội ở Basses Byrénées và Hautes Byrénées, ở Hérault, ở Allier, ở Var, Finistère, ở Oise, ở Saint Etienne, ở Loir et Cher ở Tarn hồ vệ ủng dự quyền chính, nhưng lại yêu cầu những khoản khó khăn như thế không ưng vậy. Các hội ở Bouches du Rhône, ở Saone et Loire, ở Somme, ở Gard, Savoie, ở Loire, ở Rhône, bỏ vé phản kháng. Số kiểu ủng dự tòa nội-các quyền chính là phần nhiều.

**Việc nước Ý**

Hoàng thái-hậu nước Ý băng.

**Việc nước Thổ-nhĩ kỳ**

Ở Angora tăng gấp từ quan-thuế về hàng-hóa của các xứ không ký giao ước thương-mại với nước Thổ.

*(Indopacifi)*

### BÀI DIỄN-VĂN CỦA QUAN TOÀN-QUYỀN VARENNE TẠI HỘI-ĐỒNG CHÍNH-PHỦ THƯỜNG NIÊN

*(Tiếp theo)*

Nay ta hãy xét đến những khoản chi thường lên xuống trong cái khoảng mấy năm sau khi định ra ngạch thuế thương-chính đương thi hành bây giờ thế nào, nghĩa là từ năm 1922 đến nay. Cái số chi ấy tính gồm cả thì hết 59 000.000 đến 64.650.000 đồng và nếu trừ các tiền bán những vật liệu của thương-chính đi thì chỉ hết 48.000.000 đến 49.650.000 đồng thôi.

Như vậy thì vì hai cái lẽ đã nói trên kia một là mất về sự hối đoái, hai là tại tiền quan thuế thu vào bớt đi, các khoản thu nhập của sở dự toán thường của Đông-dương từ năm 1923 đến 1925 kém bớt đi mất 6.600 000 đồng, thế mà trong cái khoảng ấy thì các khoản chi xuất thường lại tăng lên 1.500.000 đồng.

Nếu khi đáng sở dự toán năm 1925 mà quĩ thiếu tiền thì cái sở thiếu ấy là bởi tại cách lập quan thuế từ năm 1921 đến giờ hoàn là bởi tại các khoản chi tiêu nhiều quá.

Từ lúc đầu đến nay, ta mới nói đến những khoản chi thường thôi. Song cứ như hiện tình thì chính bây giờ thì phải kể cả những cớ đặc biệt khác nó can dự đến việc thu hoạch chi và nó làm thay đổi cả sự kết quả mà ta vừa kể trên đó. Vì thế mà khoản thu nhiều hơn khoản chi trong năm 1922 được 8.600.000 đồng thì năm 1923 sát xuống 2.000.000 đồng và đến năm 1924 lại xuống đến 3.000 000 đồng. Bây giờ tuy chưa có thể biết ngay việc chi tiêu trong năm 1925 được, nhưng xem chừng cũng chẳng hơn gì các năm trước.

Như vậy thì cái địa vị của kho thu bỉ là khó cấp tiền cho sở dự toán hằng thường phải thế nào? Khó ấy xét ra mỗi ngày mỗi nghèo đi mãi. Năm 1922 phải trích vào kho ấy mất bốn triệu đồng, năm 1923 mất ba triệu, năm 1924 mất bốn triệu, đến năm nay phải trích đến 11 triệu 80 vạn đồng. Thế là trong bốn năm giời mà ấy của kho dự bị mất 28 triệu đồng.

Cứ như cách ấy thì phòng kho dự bị đứng mãi thế nào được. Thế là quá lắm rồi, năm 1926 chỉ có thể trích được hơn 6 triệu mà thôi.

Xem những điều kết quả ấy thì ta phải lấy làm nghĩ lắm mới được.

Trước hết, tôi phải nhận ra rằng tuy sở dự-toán chung đã phải gánh vác nặng nề các việc nói trên đó mà hằng năm vẫn phải trợ cấp cho các sở dự toán riêng cứ mỗi năm lại nhiều thêm mãi.

Các sở dự-toán riêng các xứ trong năm 1922 cộng được 38 600.000 $ và năm 1925 thì cộng là 39 triệu đồng. Như vậy thì từ năm 1922 đến giờ năm nào cũng gần bằng nhau cả. Thế mà trong khoảng mấy năm ấy ta xem ra số thu nhập của sở dự toán chung sụt bớt đi mất hơn 6.00.0000 đồng. Các sở dự toán riêng các xứ không những không phải chịu một phần vào sự hụt chung ấy mà lại còn được sở dự toán chung trợ-cấp cho nữa, mà sở dự toán chung thì mỗi ngày lại mỗi giảm đi nhiều.

Năm 1922 được 8 triệu đồng, sang đến năm 1925 được 9.700.000 đồng, tính trong khoảng bốn năm ấy hết 34 triệu đồng.

Như vậy thì sở dự toán chung trong khoảng bốn năm ấy đã trợ cấp cho các sở dự toán riêng hơn cái số đã tính của kho dự bị là 6.000.000 đồng

Cái sự lo toan cho mỗi xứ Đông-dương được đủ tiền chi tiêu, ích-lợi cho toàn xứ Đông-dương thế nào không cần phải biện bạch nữa, nhưng cũng nên nghĩ rằng sự ích chung cho cả xứ có nên đủ trên cả các lợi khác không.

Cái vấn-đề đo đắn, nước lượng những sự cần dùng, mà ai nấy đều phải suy-xét thì tưởng cũng khó lắm, vì con mắt ta cối là phải nhìn đến cái lợi chung đã.

*(Còn nữa)*

## Giải đáp những điều pháp-luật

LỜI HỎI. — Tôi nhờ quí báo chỉ bảo cho một việc ở sau này thì tôi được đội ơn và cảm-tạ.

Nguyên ở làng tôi từ khi đức Khải-định thăng-hà đến nay, chưa thấy ai làm lễ hôn-nhân gì cả, vì không được rõ luật cấm và trong dân huyện thứ hay những nhiễu lắm, nay tôi có người em gái muốn cho nạp thái. Vậy có phạm luật gì không? nếu cho cưới mà có điều gì pngang trở thì kiện ở đâu?

Tôi nghe cũng đã có người hỏi về sự ấy, song le số báo ấy của tôi lạc mất không tìm thấy.

LỜI ĐÁP. — Điều hỏi trên ấy, bản-báo đã nhiều lần giải đáp kỹ-càng rồi, nếu cứ nói đi nói lại mãi thì phiền lắm. Vậy chỉ xin giải đáp vắn tắt là dân Bắc-kỳ có thể cưới được không có lệ nào cấm cả.

* * *

LỜI HỎI. — Tôi nhờ quí báo làm ơn chỉ bảo giúp một việc như sau này thì tôi lấy làm cảm ơn.

Nguyên tôi phụ tôi sinh được hai con gái là cha tôi và ông H. (chú tôi) sau tôi mẫu tôi bất hạnh chết, tôi phụ tôi lại lấy một người vợ lẽ, lại sinh được ông B. nữa. Ông H. là chú tôi mất sớm, không có con gái, chỉ có một người con gái.

Cha tôi sinh được tôi, sau mẹ tôi mất, cha tôi lại lấy một người vợ lẽ, để được 3 đứa con gái là em tôi.

Vậy thì con ông B. ăn lập tự cho ông H. hay là em tôi con vợ lẽ cha tôi, hay là tôi?

LỜI ĐÁP. — Nếu ông B có nhiều con trai thì một người con thứ cần ông ấy làm thừa tự cho ông H được, hay là một người em trai ông cũng được, chứ ông là con trưởng không được thừa tự cho ông H.

Ph. h.-L.

## Cuộc công-thái Đông-pháp

*(Tiếp theo)*

### Những số trúng giải chưa có người lấy tiền

Những cuộc rút số công-thái Đông-pháp từ ngày 1er juin 1923 đến giờ, kỳ nào cũng còn nhiều phiếu trúng giải chưa lấy tiền về. Vậy bản-báo trông nên đăng lần lượt sau này để những người mua trái phiếu trúng giải được rõ mà lấy tiền về.

*Kỳ thứ mười ba* (2 *juin* 1925)

Những phiếu 500 đồng:

37.480 97.900

Những phiếu 100 đồng:

| | | | |
|---|---|---|---|
| 1.971 | 46.770 | 72.754 | 92.880 |
| 2.234 | 47.048 | 72.994 | 92.882 |
| 4.258 | 48.110 | 73.299 | 93.358 |
| 4.403 | 48.420 | 73.917 | 93.833 |
| 4.907 | 48.492 | 74.467 | 94.442 |
| 5.695 | 48.889 | 74.610 | 91.661 |
| 7.226 | 50.686 | 74.668 | 94.854 |
| 8.220 | 50.377 | 74.793 | 95.199 |
| 8.825 | 50.969 | 74.847 | 95.526 |
| 10.710 | 51.390 | 74.893 | 96 914 |
| 11.223 | 52.242 | 74.963 | 97.089 |
| 11.527 | 52.890 | 75.491 | 97.097 |
| 17.377 | 52.993 | 75.617 | 98.827 |
| 18.498 | 52.994 | 76.442 | 98.890 |
| 23.549 | 53.405 | 76.816 | 98.541 |
| 23.838 | 54.159 | 77.565 | 98.644 |
| 24.112 | 54.337 | 79.369 | 98.712 |
| 24.416 | 54.509 | 79.620 | 98.950 |
| 24.457 | 54.808 | 79.640 | 99.121 |
| 24.516 | 55.421 | 79.687 | 99.126 |
| 25.374 | 55.527 | 79.963 | 99.216 |
| 26.409 | 55.578 | 80.069 | 100.268 |
| 26.814 | 55.899 | 80.299 | 100.820 |
| 27.032 | 56.629 | 80.648 | 101.057 |
| 28.052 | 56.852 | 81.210 | 101.696 |
| 28.878 | 56.952 | 81.221 | 102.209 |
| 30.942 | 57.378 | 81.318 | 102.351 |
| 30.997 | 58.640 | 81.357 | 104.113 |
| 31.915 | 58.708 | 81.569 | 104.290 |
| 32.703 | 58.790 | 81.634 | 104.900 |
| 33.630 | 58.792 | 81.700 | 106.211 |
| 34.589 | 60.614 | 81.744 | 106.358 |
| 35.148 | 61.175 | 82.263 | 106.542 |
| 35.157 | 62.378 | 82.736 | 106.920 |
| 35.452 | 62.694 | 82.882 | 106.940 |
| 35.926 | 62.733 | 83.222 | 106.941 |
| 35.994 | 63.540 | 83.369 | 107.247 |
| 37.035 | 64.427 | 83.508 | 108.871 |
| 37.251 | 65.283 | 83.612 | 110.929 |
| 37.433 | 65.456 | 83.625 | 114.963 |
| 37.529 | 66.473 | 83.641 | 115.503 |
| 37.632 | 67.003 | 83.956 | 117.683 |
| 37.668 | 67.197 | 84.472 | 117.754 |
| 37.814 | 67.545 | 84.812 | 117.941 |
| 38.148 | 68.621 | 85.955 | 117.988 |
| 38.424 | 68.799 | 86.357 | 118.288 |
| 39.380 | 69.190 | 87.359 | 118.717 |
| 39.852 | 69.616 | 87.515 | 118.766 |
| 40.048 | 70.127 | 87.932 | 118.875 |
| 42.156 | 70.400 | 88.371 | 119.109 |
| 42.175 | 70.467 | 89.658 | 120.122 |
| 42.819 | 70.983 | 89.223 | 120.182 |
| 43.227 | 71.127 | 89.332 | 120.962 |
| 43.636 | 71.321 | 90.371 | 121.989 |
| 43.931 | 71.466 | 90.877 | 123.398 |
| 44.173 | 71.519 | 91.049 | 123.470 |
| 46.526 | 71.906 | 91.919 | 123.490 |
| 46.730 | 72.663 | | |

*(Còn nữa)*

### MỘT CÁI NẠN Ô-TÔ GỚM GHÊ

*Saigon, ngày 4 Janvier 1926*

Ngày hôm qua có xảy ra một cái nạn ô-tô gớm ghê như sau này:

M. Nguyễn-văn-Hiếu, cố một cái xe Panhard bị cháy ngày hôm trước, nên cùng M. Desolme, đại-biểu của một công-ty bảo-hiểm, Bellin thợ máy, Los thư-ký của M. Desolme và một người sốp-phơ đi đến nhổ ô-tô bị cháy xem xét. Khi trở về đến sở ô đầu-điền Zuzannah, người sốp-phơ muốn tránh một cái xe Orland đương rẽ vào một con đường tư, 12m phanh lại mạnh quá, nơ vỡ, xe lăn vào một cái hào, quay ngược bắn xuống. M. Hiếu chết ngay, M. Desolme vỡ sọ, hiện đương chữa ở Zuzannah, M Bellin chết trong khi đem đến Biên-hòa; người sốp-phơ gãy xương sườn, và một số nặng; chỉ có M. Los mình mẩy sưng nhiều chỗ, và ở trong cũng đau nhiều nơi, là về được Saigon mà thôi. Cái xe thì hỏng.

*(Indopacifi)*

*Cũng về cái nạn ô tô ấy, bản-quán lại sắp được tin sau này;*

Một cái ô-tô chở sáu người, hai người Pháp và bốn người Nam, vì vỡ nơ, bị đổ ngày 4 janvier, hồi 17 giờ trên đường Phan-thiết, ở chỗ ngang với đồn-điền Zuzannah.

M. Belin làm ở xưởng ô-tô Charner ở Saigon chết ở dọc đường trong khi đem đến nhà thương Biên-hòa.

M. Ng-văn-Hà chết ngay tại ngũ.

M. Desolme và Nguyễn-văn-Phép bị trọng thương thì điều-trị ở đồn-điền Zuzannah.

Còn hai người Nam nữa, bị xưng nhẹ thôi.

## VIỆC HANOI

**Thời-tiết**

| | |
|---|---|
| 7 giờ | 19 độ |
| 15 giờ | 20 độ |

**Giá thóc gạo:**

| | | |
|---|---|---|
| Gạo hạng nhất, một tạ | 10$ | 65 |
| — nhì, — | 9 | 70 |
| — ba, — | 9 | 10 |
| Thóc hạng nhất, — | 6 | 15 |
| Bắp ngô — | 5 | 50 |

**Giá bạc.** — Kể từ ngày 6 Janvier 1926, giá bạc ở kho Nhà-nước định là 1$ 1 f. 40.

**Tin tàu.** — Tàu *Claude Chappe* mang thư sang Pháp đến ngày thứ năm 7 janvier hồi 6 giờ ở Haiphong sẽ chạy đi Tourane, Qui-nhơn và Saigon. Thư từ ở Hà-nội mang xuống Haiphong chuyển xe lên 20 giờ 7 phút tối thứ tư 6 janvier 1926.

Tàu *d'Artagnan* sang Á-đông là lần thứ nhất, từ Marseille đã khởi-hành ngày 19 décembre. Tàu ấy có ghé vào Beyrouth để chở một toán lính khố đỏ ta bắt bạn, công ở Syrie trở về.

**Tòa Thượng thẩm.** — Sáng hôm nay tòa Thượng-thẩm xử những việc sau này:

*Đánh chết người.* — Mai-văn-Đông vì chuyện bắt ainh chị nhau và đánh nhau với một người lạ là Nam xảm đã đánh vào bụng người ấy chẳng may chết. Nhưng theo giấy khám-nghiệm của thầy thuốc thì người ấy nguyên là đau là lách nên bị đánh vào bụng thành ra chết. Vì lại Mai-văn-Đông không đồng sưu, lại ấy thề tây thân cần anh. Tòa Nam-án linh Hải-dương phạt Mai-văn-Đông 4 năm tù. Tòa Thượng-thẩm giảm tội xuống 3 năm tù.

*Hối lộ.* — Một người dân-bà tên là thị Tê ở làng Tiên-hào, tổng Hồ-sơn, huyện Vụ-bản, tỉnh Nam-định có con đi lính bên Pháp, chẳng may chết, Nhà nước có cấp cho thị ấy 90 đồng

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

tiền tử tuất. Khi có giấy sức lên khe bạc lĩnh 1 tuần số tiền ấy thì thị ấy dẫn Vũ-văn-Lai là lý trưởng và Vũ-Khai là chánh hương-hội để nhận thực cho. Đến lúc lĩnh được tiền thì lý-trưởng và chánh hương hội đòi mười đồng làm tiền cẩn lá. Tòa Nam án tỉnh Nam-định phạt lý-trưởng 1 năm tù và chánh hương hội 6 tháng tù và bắt phải liên đới với nhau bồi trả số 30p. cho bên nguyên đơn. Tòa Thượng thẩm xét không đủ chứng cớ tha cho lý-trưởng và chánh hương-hội.

*Đánh người bị thương chết.* — Trịnh-đình-Phúc ở làng Hoàng-đông, tổng Hoàng-trung huyện Phù xuyên tỉnh Hà-đông có mẹ Dương-đình-Nhan là người làng một họ. Hôm mồng một tết tên Nhan đến đòi, thành-thử đòi bèn cãi nhau. Đoạn Trịnh-văn-Phúc đến nhà một người tên là Đắc lễ tết. Khi về thì thấy mẹ bị đánh đau vừa nằm vừa rên mà hỏi thì thấy mẹ nói là bị Dương-đình-Lâm, Dương-đình-Nhan và Dương-đình-Đễ đánh. Bấy giờ người ấy đi trình tội đồng, khi hội đồng đến khám làm biên bản thì người mẹ đã chết rồi. Tòa nam-án tỉnh Hà-đông phạt là Dương-v-Lâm mỗi tên 3 năm tù. Tòa Thượng-thẩm thì tha cho Dương-đình-Lâm vì không đủ chứng cớ và y án phạt Dương-đình-Nhan và Dương-đình-Đễ mỗi tên 3 năm tù.

*Cướp đường.* — Diệp-văn-Qui tức Cả Hồ cùng với tên Vẫy đón đường ăn cướp. Lúc chập tối thì thấy hai người đàn bà tên là Tại Bờ và Tại Bát đi chợ về muộn, theo đến chỗ vắng dọa đánh chết ăn cướp vải thuốc lào và rượu rồi chạy. Tòa nam án Hải-dương phạt mỗi tên 5 năm tội đồ và bắt phải liên đới với nhau bồi 18 đồng cho người bị cướp. Tòa Thượng-thẩm xử giảm tội cho tên Qui xuống 3 năm tù và y-án bồi thường, còn tên Vẫy thì không chống án.

*Gặt trộm lúa.* — Lã tên Lại-v-Nhỉ, Trần-v-Hy, Cao-v-Mưu và Cao-văn-Thái ở làng Hải-nham, huyện Giakhánh tỉnh Ninh-bình làm ruộng thuê cho M. Trần-Đức-Tiến hiện đương là chủ sự bản chính ở đường Quan-thánh Hanoi, thông đồng với nhau gặt trộm lúa của chủ đang già là 108 đồng. Tòa nam án tỉnh Ninh-bình phạt Lại-v-Nhỉ, Trần-văn-Hy mỗi tên 4 tháng tù, Cao-v-Mưu và Cao-v-Thái mỗi tên 6 tháng tù và bắt phải liên đới với nhau bồi 108 đồng cho chủ, Tòa Thượng-thẩm y án phạt bắt tên Mưu và tên Thái và không chấp đơn chống án của tên Nhỉ và tên Hy vì đã quá hạn rồi mới chống án.

Sở mỏ Chodien thuộc về Tuyên-quang cần dùng một người đánh máy chữ giỏi và một người giữ sổ sách kho (un bon dactylographe et un bon magasinier) ai muốn làm thì gửi đơn đến sở chính ở phố Henri Rivière N° 5 Hanoi.
5.505

**Quan Đốc-tờ Bi-cô-man**
Y-khoa tiến-sĩ
Chữa các chứng bệnh đàn ông, đàn bà, con gái, các chứng lậu, các bệnh sôi thường, cảm và ngã nước, các bệnh lậu, giang-mai, lở, đau mắt, các chứng sởi trẻ con.
Phòng khám bệnh chính tại phố hàng Gió, số nhà 23, Hanoi, dây nói 314.
Quan Đốc-tờ có cả nhà cho người đẻ, người ốm đến nằm, ai cần lại hỏi.
3022

Nha Học-chính Đông dương. — Các viên chức ngạch Học chính Đông dương có tên sau này được thăng chức kể từ ngày 1er janvier 1926 trở đi :

Thăng thư-ký thượng hạng hạng nhì : M. Hoàng-đình-Tạo.

Thăng thư-ký hạng nhì : M. Trịnh-thế-Phú.

Thăng thư-ký hạng tư : MM. Trần-văn-Doãn, Nguyễn-văn-Khương, Nghiêu-Đại, Lê trọng-Thâu, Trịnh-văn-Mẫn.

Thăng thư ký hạng năm : M. Lưu-quốc Thái.

Ngạch tòa sứ. — M. Đỗ-kỳ-Nhân, thi đỗ tốt-nghiệp ban hành-chính của miền Thượng đã tại trường Bảo-hộ nay được bổ thư-ký phụ tá lương bổng mỗi năm 350 đồng.

M. Trần-đình-Viết, thi đỗ thư-ký tập sự ngạch tòa sứ năm bổng 350 đồng thì nay được bổ tại Haiphong.

M Phan-hữu-Nghĩa, thư-ký thượng hạng hạng ba tại tòa sứ Hà-đông nay đổi đi Vĩnh-yên thay M. Bùi-đ-Sỹ thư-ký thượng hạng hạng tư đổi đi Hà-đông.

M. Trần-trọng-Đức, thư-ký hạng nhì tại Vĩnh-yên nay đổi đi Ninh-bình thay M. Lê-kiêm-Thiện thư-ký hạng ba.

M. Lê-kiêm-Thiện, thư-ký hạng ba tại Ninh-bình nay đổi đi Vĩnh-yên thay M Trần-trọng-Đức thư ký hạng nhì.

M. Ng-văn-Quyền, thư-ký hạng tư tại đạo binh thứ ba nay đổi đi Kiến-an thay M. Phạm-v-Bạm thư-ký hạng tư về nghỉ.

M. Đỗ kỳ-Nham, thư-ký phụ tá đổi đi đạo binh thứ ba thay M. Ng-văn-Quyền.

Ngạch tuần cảnh. M. Nguyễn-nghiêm-Chu, hộ tuần cảnh Hà-đông, lương mỗi năm 120 đồng.

M. Đặng-văn-Sinh, tuần cảnh ở Yên-bày phải bãi chức, vì phạm lỗi nặng.

MM Ng-văn-Ung cai tuần-cảnh và Hà đình Quán, linh tuần-cảnh Phúc-thọ đều phải bãi chức.

MM. Trần-v-Bằng và Trần-v-Hợi, đều được bổ tuần-cảnh thay hai người trên ấy.

Ngạch đề lao. — M. Đặng-v-Đạm coi đề lao tỉnh Phú thọ vì phạm lỗi nặng, nay phải bãi chức.

M. Tạ-đoàn-Phú được bổ thay Đặng-v-Đạm lương mỗi năm 120 đồng.

Ngạch Kế-toán. — Thăng thư-ký hạng ba : MM. Lê-phạm-Bích, Nguyễn-Thiệu.

Thăng thư-ký hạng tư : MM. Trịnh-Trác, Nguyễn-văn-Diễu.

M. Phan-hữu-Nghĩa, thư-ký thượng hạng hạng ba tại tòa sứ Hà-đông nay đổi đi Vĩnh-yên thay M. Bùi-đ-Sỹ thư-ký thượng hạng hạng tư đổi đi Hà-đông.

M. Trần-trọng-Đức, thư-ký hạng nhì tại Vĩnh-yên nay đổi đi Ninh-bình thay M. Lê-kiêm-Thiện thư-ký hạng ba.

M. Lê-kiêm-Thiện, thư-ký hạng ba tại Ninh-bình nay đổi đi Vĩnh-yên thay M Trần-trọng-Đức thư ký hạng nhì.

M. Ng-văn-Quyền, thư-ký hạng tư tại đạo binh thứ ba nay đổi đi Kiến-an thay M. Phạm-v-Bạm thư-ký hạng tư về nghỉ.

M. Đỗ kỳ-Nham, thư-ký phụ tá đổi đi đạo binh thứ ba thay M. Ng-văn-Quyền.

Muốn cần một người « OPÉRATEUR-GÉOMÈTRE » đã biết thạo làm *levées* bằng máy *boussole* và ngắm thăng bằng nữa, (opérations de nivellement) Ai xin thì viết thư ngay cho Société Minière de Yên-bình tỉnh Tuyên-quang.

HAI NHÀ CHO THUÊ MỘT TỪ 1er AVRIL 1926 TRỞ ĐI.
1° Số 66 bis và 68 phố hàng Trống, hiện đương làm nhà Khách-sạn tây, vườn rộng, cửa ra hai phố, hết chương 31 Mars 1926;
2° Số 7 đường lên Bưởi, xế cửa tràng Bảo-hộ. vườn rộng, trông ra Hồ-Tây. Trong hai cái nhà ấy, sẽ cho thuê một, còn một cái để ở.
Hỏi tại bản-quán

PHÒNG-THĂM-BỆNH
CỦA QUAN
Y-khoa Bác-sĩ MAURICE LOUBET
Thương thọ đệ ngũ đẳng Bắc-đẩu bội-tinh.
Nguyên chuyên về mọi khoa tại bệnh-viện Tunis, Fez, Rabat, Casablanca Port-Said (Ai-cập. Huế.
*Ngoại khoa, hộ-sinh, chữa mắt và các thứ bệnh lậu, bệnh giang mai*
Giờ khám bệnh: Buổi sáng 7 giờ đến 9 giờ — chiều 14 — đến 17 —
KHÁM BỆNH : Giá 3 đồng một lần.
XIN GIẤY LÀM-CHỨNG : Giá 1 $ 50
Phòng thăm bệnh tại ĐƯỜNG GIA-LONG, 32.
GIÂY NÓI SỐ 236
3015

# TRUNG BẮC HỌC HIỆU
## 校學北中
*22, phố Nhà-thờ (rue G. Lamblot) Điện-thoại số 150*
HIỆU-TRƯỞNG: **PHẠM HUY-LỤC**

Là trường tư-thục của báo Trung-Bắc-Tân-Văn mở ra có đủ năm lớp Sơ-học kiêm-bị, dạy theo như chương-trình nhà nước, nhưng chú trọng nhất về Pháp-văn và Quốc-văn.

Học-phí lấy nhiều hơn các trường khác là vì nhà học lịch-sự và sạch-sẽ không kém gì các trường nhà nước và mỗi thầy học chỉ dạy độ 25 học-trò trở lại. Hễ quá số ấy thì lại mở thêm lớp khác. Các thầy học kén toàn những người sành nghề cả.

Buổi tối có lớp học riêng chuyên dạy những học-trò đi thi bằng Sơ-học Pháp-Việt và thi vào các trường Cao-đẳng tiểu-học.

Giấy xin học gửi đến Trung-Bắc Học-hiệu 22 phố Nhà-thờ, Hà-nội.

**Mất trộm.** — M. Garrès, ở số nhà 42, phố Duvillers mất trộm quần áo tất cả đáng giá là 45 đồng.

**Mất chó** — M. Dubar ở phố Jouhaux nhà số 9, trình mất con chó Nhật-bản, từ hai hôm nay, mõm đốm đen, chân trắng.

XE Ô-TÔ « CITROEN » 10 MÃ-LỰC
Chạy rất tốt, kiểu rất đẹp, xưa nay chủ vẫn cẩm máy lấy. Mới chạy có 17.000 km.
VỊ ĐI XA MÀ MUỐN BÁN NGAY
Giá 1000 $
Hỏi tại M. Brachet, 4 Bd Rialan, từ 11 giờ rưỡi đến 13 giờ rưỡi.
5 502

CINÉMA PALACE HANOI
Từ thứ tư 6 đến thứ ba 12 Janvier 1926
ARÈNES SANGLANTES
Đại phim ảnh sáu đoạn rất hay ! ! !

CINÉMA PATHÉ HANOI
Từ thứ sáu 8 đến thứ năm 14 Janvier 1926
SOUVENT FEMME VARIE
*Đại hài-kịch rất vui*
Chuyện rất lý-thú

FAMILY CINÉMA HANOI
Bắt đầu từ thứ tư 6 Janvier 1926
chiếu phim ảnh tiểu thuyết
MATHIAS SANDORF
9 hồi
Mỗi tuần lễ 4 bội
chuyện rất hay — rất cảm-động
3008

AU CINEMA TONKINOIS
*13, Phố Hàng Quạt, Hanoi*
CHƯƠNG-TRÌNH
*Từ ngày thứ sáu 18 đến ngày thứ năm 24 Décembre 1925*
*Thời sự Pathé*
LE RAYON DIABOLIQUE
AU
PARIS QUI DORT
*Chia làm ba bốn phần*
Do René chair đặt cảnh
L'âge sans pitié
*Hài kịch chia làm hai phần*
Ngày chủ-nhật hồi 17 giờ 30
Ngày thứ năm —
Có buổi hát ngày 3 tâm g.ờ
3009

HIỆU BÁO-CHẾ :
CHASSAGNE
*59, Rue Paul-Bert, Hanoi*
Có bán đủ cả các thứ thuốc
MỚI HỎI QUYỂN MẪU HÀNG (CATALOGUE) Ở ĐÂY
3002

*Tại hiệu BÁO CHẾ MONTÈS có bán :*
*CHLORATE DE POTASSE* dùng làm pháo.
*L'ALUN de CHROME* dùng để thuộc da.
*ACIDE FLUORHYDRIQUE* dùng để đúc thủy tinh.
*CARBONATE D'AMMONIAQUE et VANILLINE* dùng cho các hàng bánh và kẹo.
3001

Trộm vặt. — M. Antigeon đốc-học ở trường A. Sarraut trình rằng, kẻ trộm trèo tường vào ăn trộm gà vịt, mất độ 16 đồng.

M. Ng-v Hương ở số 10 đường Gia-long trình rằng kẻ trộm vào lấy quần áo đáng 17 đồng.

# Tin sau cùng.

**Đảng xã-hội với quyền chính**

Ban hội đồng do hội liên-hiệp của đảng xã hội ở quận Seine họp đại hội-đồng ngày chủ nhật để cử để xét các khoản quyết nghị đã họp chiều hôm qua. Ban ấy có 24 viên, nhưng không sao họp ý nhau được. 15 viên đại-biểu về phái không ưng dự quyền chính, quyết nghị một khoản nói rằng chánh đảng xã-hội chỉ có thể cầm quyền một mình thôi, và yêu-cầu bản-đảng công-nhận cho ban trị sự được đã thế-lực bắt những người trong đảng trúng cử nghị-viện phải theo kỷ luật của bản-đảng.

**Một việc giấy bạc giả**

*Tin Hung-gia-lị.* — Vì việc giấy bạc Pháp 1.000 francs làm giả, đã bắt hoàng-thân Louis Windischgraets và huyền chức M. Nadossy, chánh cảnh-sát nước Hung-gia-lị.

*Tin nước Đức.* — Đã bắt người Tắc tên là Olchavari, có mang một trăm cái giấy bạc giả một nghìn quan Pháp. M. Olchavari đồng-đảng với những người Hung-gia-lị làm bạc giả bị bắt ở Ha-lan.

**Thủy-tai ở Âu-châu**

*Tin Hà lan.* — Ở miền Nimegue, Arnheim và Deventer thấy tai rất nguy ngập.

(*Indopacifi*)

# VIỆC BẮC-KỲ

**NAM-ĐỊNH**

**Ngăn cho đời !** — Hôm 29 tây vừa rồi, tại sân ga xe hỏa có một chuyện đáng nên ngao-ngán.

Số là một ả người ở Nghệ-an, cũng là con nhà thế-phiệt, đã cùng với một người Bắc kết nghĩa trăm năm. Trước người chồng tòng sự ở Vinh. Lấy nhau trong 8 năm đã sinh được hai đứa con, đến mất đứa còn, sau người chồng từ chức đọn xuống Bỉm-thầy buôn bán, có đưa tiền cho vợ ra Thanh-hóa đong gạo, không ngờ người vợ lại ăn ở ra nhẹ tâm, vui chị vui em đi xem hát. Trong khi trên sân khấu đóng các vai trò, không biết nó có cái mãnh lực gì khiến cho ả đến lòng say mê một câu *Ót-à* trong bọn hát. Từ đó lễ ả ra Thanh-hóa bán nhà lại mà đến nhà hát để xem. Vừa rồi vì trong Thanh-hóa cấm hát nên cận *Ót-à* nọ phải lần ra Nam-định để kiếm ăn. có viết thơ cho ả kia quyến dỗ đào tẩu, bởi vậy nên ả kia bèn bỏ con trên chỗ ngồi mà vụt chạy người khác. Khi đi có lấy cả tư trang và quần áo.

Sau chồng thấy vợ đi lâu không về, tìm đến quần áo và đồ đạc thấy mất cả, bèn đi trình sở Cẩm và tòa án ở Vinh. Sau người chồng nghe tin ở Nam-định, nên ngày 28 tây vừa rồi đã bắt được quê tang, đi trình sở Mật-thám. Bởi phận phụ dám phụ biết tin nên vội-vàng đeo đẳng, nhưng không may, người chồng và người mật-thám ra gare bắt được cả đôi. Lúc bắt được quả nhiên khám trong hòm thấy cả trang vật của người chồng đã mất.

Sáng hôm 31 tây, sở mật-thám đã cho giải hai đứa gian phu dâm phụ vào Nghệ để xét.

Hồi xuân

**Nên đặt một nhà trạm ở chợ Cồn.** — Miền chợ Cồn là nơi buôn bán phồn thịnh nhất trong hạt Nam-định, nên các cửa hàng và các khách thương-mại nhiều khi phải giao thiệp với các nơi khác bằng thư từ thông báo, song mà phải phiền vì một nỗi trở ngại là mỗi lần đem một cái thư lên bỏ trạm Văn-lý thì phải đi về mất hai tiếng đồng hồ mà có đi xe thì khứ hồi lại mất 0$30. thành thử đi bỏ được một cái gấy thì phải mất 0$34, mới thành việc, lại phiền vì một nỗi phu trạm tên người khác thông không được tường tên người và các cửa hàng, nên nhiều khi lạc mất cả thư từ và báo chương. Vậy nước mong sở Bưu-điện đặt cho một nhà trạm ở chợ Cồn để làm ích chung cho dân mấy chúng tôi và cho việc thương-mại nhờ thế mà được phát đạt, thì tôi được trông ơn vô cùng.

B. t. Tri lai cảo

**PHÚ THỌ**

Diễn thuyết ở Hội Tri-tri. — Hồi 9 giờ rưỡi sáng hôm chủ nhật 27 décembre 1925, ông Nguyễn bá-Tạng, y-sĩ tỉnh Phú-thọ diễn thuyết ở hội Tri-tri về bệnh ngũ-nước, có quan Chánh Công-Sứ Isim chủ-tọa. Các quan tỉnh, các hội-viên và người hàng phố đến nghe đông lắm. Trước khi diễn giả nói thì quan Chánh-sứ có nói mấy lời sau này :

Thưa các ngài,

« Hội Tri-tri tỉnh Phú-thọ đã nói với ông Y-sĩ Nguyễn bá Tạng làm bài diễn thuyết này là bài thứ ba, nói về bệnh ngũ nước.

« Cái bệnh ấy làm hại nhiều người trong miền trung du và thượng du, dân không khiếp bằng bệnh lao và bệnh giang mai đã diễn mấy kỳ trước vì rằng hai cái bệnh đó, do những con vi trùng nhỏ quá chỉ có chiếu kính hiển vi thì mới trông thấy được thôi, và những vi trùng ấy, sinh nở trong máu và nội tạng người ta, chữa được nó cũng khó lắng; còn như bệnh ngũ nước, tuy cũng do bởi vi trùng rất nhỏ, và ở trong huyết người ta, những vi trùng ấy lại sinh ra bởi những thứ muỗi mà mắt ta trông thấy được, thì ta có thể trừ đi được dễ hơn.

(*Xem trang thứ ba, cột thứ hai*).

Số 5

# Nam-Tông Phi-Long

NGUYỄN-ĐỖ-MỤC dịch thuật

*Lưu trí-vấn nghe tin Thạch-kinh-đường bị nạn, đem bộ-binh xấn vào, bao nhiêu quân ky đi theo Đường Mẫn-đi, giết chết sạch cả, chỉ để một mình Đường Mẫn đề còn sống mà thôi.*

*Ngày hôm sau, Thạch kinh-đường đem quân thắng trở lại Lạc dương, vào yết-kiến Đường-chúa (tức là Lộ-vương). Đường chúa mừng-rỡ, cầm tay mà hỏi rằng :*

*— Tướng-quân có còn nhớ trong khi đông-sự với ta hay không ?*

*Nguyên Thạch-kinh-đường và Lộ-vương lúc trước sánh vai cùng thờ vua Minh-đế, hai người đều bởi tiềm là tấy đồng-lạm thiên-chiếu, cho nên bấy giờ Đường chúa mới có câu nói ấy.*

*Thạch-kinh-đường sụp lạy xin tha tội. Đường-chúa thương-tử rất nhiều. Thạch-kinh-đường lui ra, nghĩ thầm trong lòng rằng : bản-tâm ta vẫn không muốn về Lạc dương này, nhưng bây giờ xin đi thì sợ triều-đình sinh nghi, bởi vậy đành phải lưu lại ở đó.*

Bấy giờ *Thạch kinh-đường* bỗng bị bệnh, đến hơn mười ngày, thuốc-thang mãi không khỏi, có một ông thầy bói tên gọi *Phàng diễn* đến, nhân xem lục-nhâm, bỗng bói được quẻ « *Thiên hoàng-khóa* »

*Phàng-diễn nói :*

*— Cứ như quẻ này thì bệnh-nhân trong làng có sự lo ngờ, nên sai Độc-sĩ cầu cúng sao Bắc-đẩu thì tự khắc khỏi bệnh được.*

*Thạch-kinh-đường* theo lời, sai một người đạo-sĩ là *Trương-thế-nhất* đến. *Trương-thế nhất* làm lễ cũng sao. Nửa đêm hôm ấy thì làm lễ xong, bỗng vào hầu với *Thạch-kinh-đường* rằng :

*— Cái bệnh này không ngại chi cả. Nhưng rèn phải tiến động, chớ có thủ-thường.*

*Thạch-kinh đường* hỏi có làm sao. *Trương-thế-nhất* nói :

*— Tối đăng sở lên ở Tử-vi cung, thì ấy đứa Tinh quân phê cho hồn cám như sau này : « Tả vân hòa thượng quá hà nỗ, Hà nam cẩng tiêu đãi cổ phu. Dịch đắc cổ-phu đáo trung-quốc, phải tiêu khanh tướng tác gia-nô ». Nghĩa là « Qua sông hay chẳng trẻ lời cho. Hà nam khoan-khoái tay đợi cổ-phu. Đem được cổ phu về trung-quốc, phải tiêu khanh-tướng làm gia-nô ».*

*Thạch-kinh-đường* nghe *Trương-thế nhất* nói bèn cau ấy, liền hiểu ý ngay. Bỗng thấy các trùng bệnh khỏi hết. Một hôm *Thạch-kinh-đường* mưu với *Ngụy-quốc công-chúa*, để nhờ tâu với *Đường-chúa* cho được về nơi phiên-trấn.

Khi *Đường-chúa* thiết triều, công-chúa dâng biểu tâu rằng :

*— Ngày nay ngoài bờ cõi lắm việc mà Thạch kinh đường cứ lưu ở Lạc-dương mãi, sợ gặp người lại đến quấy nhiễu, có nhiều điều không tiện lợi. Xin bệ-hạ hãy cho về nơi phiên-trấn thì thiên-hạ thần dân được nhờ nhiều lắm.*

*Đường-chúa* phán hỏi các triều-thần, Bấy giờ các hàng tướng tá ở *Phượng-tường* đều khuyên *Đường-chúa* nên giữ *Thạch kinh-đường* lại, không cho về nơi phiên-trấn. Chỉ có một mình *Hàn chiêu-đạm* qui xuống tâu rằng :

*— Từ Tần đương cách Đế-đông chẳng xa là bao nhiêu. Giả như xảy ra sự gì thì đã có Triệu-điển-thụ ở đấy, bệ-hạ hết lắc phải lo ngại.*

*Đường-chúa* cho triệu *Thạch-kinh-đường* vào bệ-kiến. Bấy giờ *Thạch kinh-đường* vâng mệnh đem bộ, nói mới gấp vậy về, cho nên *Đường-chúa* cũng không lấy làm ngờ, mới phong cho *Thạch-kinh-đường* làm chức *Hà-đông tiết độ-sứ*, *Thạch-kinh-đường* « được lệnh, tức khắc đem quân binh-bộ đi sang *Hà đông*.

Khi *Thạch-kinh-đường* đã được về *Hà-đông* nghĩ cách gây mình, muốn cho triều-đình khỏi có lòng nghi ngờ, thường cho ăn uống, không ra coi việc. Năm ấy dân *Hà-đông* đói kém, *Thạch kinh đường* lại đóng-cửa-mặt cách rất nghiêm-ngặt, vậy nên trăm họ hỏ đi nhiều.

*Thạch kinh đường* cho quân sang ăn nhờ ở *Hàn-châu*, và dâng biểu tâu với *Đường-chúa* rằng :

« *Hà đông tiết-độ sứ là Thạch-kinh-đường trăm lạy dập đầu, cái tâu để « hoàng-đế bệ hạ soi xét cho.*

« *Vừa rồi nước giá trái tiết, sâu « hoàng-trùng khắp cõi đều ăn dâng « không thể sinh toàn được, dân nổi « cha con phải đem nhau lưu lạc ra « đất người, không sao xiết kể. Những « nơi nghèo lạnh, nhất-nhiều cũng đương « có kẻ chết đói nằm lên.*

« *Kẻ hạ thần đã tức khắc cho quân « bản bộ sung ăn nhờ tại Hàn-châu, « những nơi quy thức yao cũ đều, « còn sự xong năm lại nuôi nấng như « thì quân-sĩ khỏi lòng mà dùng nghỉ « được.*

« *Trong khi hoàn cấp, xử quan-lại « không nhỏ, Đám nên bị-bạc mỗi « lượng nhiều-từ, rộng đường trần « cứu, May ra những kẻ lưu lạc « được sống, lại được trở về chốn « cũ, quân sĩ không lo đói rét, mới « có sức để chống cự với giặc ngoài, « thì xã tắc có phúc, mà quân dân đều « được đội ơn vộ.»*

*Đường-chúa* tiếp được tờ bẩm, liền sai sứ đến phủ dụ các quân sĩ và ban ân cho mọi. Quân sĩ đều hoan-hô vạn tuế. *Thạch kinh đường* bắt-đắc-dĩ cũng phải xuống thềm, đứng ngành mặt về phía cửa *khuyết* (1) mà hoan hô vạn-tuế.

Có kẻ bộ thuộc của *Thạch-kinh-đường* tên gọi *Đoàn-hi-nhiên* nói với *Thạch-kinh-đường* rằng :

— Quân-sĩ chưa có tướng-lệnh mà dám tự-tiện hoan-hô vạn-tuế thì nên phải trách phạt mới được.

*Thạch-kinh-đường* bảo *Lưu-trí-viễn* nghĩ tội, tức thì bắt ba mươi sáu người đem ra trước hàng quân xử trảm để thị uy. *Đường-chúa* nghe được tin ấy, có lòng nghi-kỵ.

Đến ngày mồng 6 tháng giêng năm thứ 3 niên-hiệu *Thanh-thái*, tức là ngày thánh-đản của *Đường-chúa*, vẫn gọi là *Thiên-xuân-tiết*. Hoàng-gia đặt tiệc ở trong nội-điện, các quan văn võ triều-thần đều lần lượt kéo nhau vào chúc thọ.

(1) Cửa khuyết nghĩa là cửa nhà vua.

Trong khi dự tiệc, bỗng thấy *Tấn-quốc công-chúa* qui dâng chén rượu, rồi tâu rằng :

— Đội ơn bệ-hạ cho *Thạch* phò-mã được phục chức cũ, lại về trấn thủ ở *Hà-đông*. Nay thần-thiếp muốn về thăm phò-mã, nhưng không dám thiện tiện, vậy phải dâng bày để tây lượng trên chỉ phán.

*Đường-chúa* nhân trong khi say rượu, cười mà phán rằng :

— Công-chúa không chịu yên lòng ở đây có lẽ nhân đó mà thăm *Thạch* phò mã để cùng nhau mưu phản đó ư ông.

*Tấn-quốc công chúa* nín lặng mà lui ra. Hai con *Thạch kinh-đường* ở trong cung, nghe được tin ấy, một anh người làm phải phi báo cho thân-phụ biết.

**HỒI THỨ III**

*Thạch-kinh-đường* nghe lời hai con truyền báo, càng thêm có lòng nghi ngờ. Bao nhiêu những của riêng khi trước chứa ở *Lạc-đương*, bấy giờ vận tải sang *Hà đông* tất cả, nói thác là vì có quân-nhân không đủ, muốn đem cái của ấy để chi-dùng. *Đường-chúa* đoán chắc là *Thạch-kinh-đường* tất phản, ngày đêm vẫn lấy làm lo.

(*Còn nữa*)

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chú Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

# Les misérables

DE VICTOR HUGO

*(Suite)*

Alors madame Magloire recommença toute l'histoire, en l'exagérant quelque peu, sans s'en douter. Il paraitrait qu'un bohémien, un va-nu-pieds, une espèce de meudiant dangereux serait en ce moment dans la ville. Il s'était présenté pour loger chez Jacquin Labarre qui n'avait pas voulu le recevoir. On l'avait vu arriver par le boulevard Gassendi et rôder dans les rues à la brune. Un homme de sac et de corde avec une figure terrible.

— Vraiment? dit l'évêque.

Ce consentement à l'interroger encouragea madame Magloire; cela lui semblait indiquer que l'évêque n'était pas loin de s'alarmer; elle poursuivit triomphante :

— Oui, monseigneur, c'est comme cela. Il y aura quelque malheur cette nuit dans la ville. Tout le mondele dit. Avec cela que la police est si mal faite (répétition utile) vivre dans un pays de montagnes, et n'avoir pas même de lanternes la nuit dans les rues!

On sort. Des fours, quoi! et je dis, monseigneur, et mademoiselle que voilà dit comme moi. . .

— Moi, interrompit la sœur, je ne dis rien. Ce que mon frère fait est bien fait.

Madame Magloire continua comme s'il n'y avait pas eu de protestation :

—Nous disons que cette maison ci n'est pas sûre du tout; que, si monseigneur le permet, je vais aller dire à Paulin Musebois, le serrurier, qu'il vienne remettre les anciens verrous de la porte; on les a là, c'est une minute; et je dis qu'il faut des verrous, monseigneur, ne serait-ce que pour cette nuit; car je dis qu'une porte qui s'ouvre du dehors avec un loquet, par le premier passant venu rien n'est plus terrible; avec cela que monseigneur a l'habitude de toujours dire d'entrer, et que d'ailleurs même au milieu de la nuit, ô mon Dieu! on n'a pas besoin d'en demander la permission. : .

En ce moment, on frappa à la porte un coup assez violent.

— Entrez, dit l'évêque.

III

*Héroïsme de l'obéissance passive*

La porte s'ouvrit.

Elle s'ouvrit vivement, toute grande, comme si quelqu'un la poussait avec énergie et résolution.

Un homme entra.

Cet homme, nous le connaissons déjà. C'est le voyageur que nous avons vu tout à l'heure errer cherchant un gîte.

Il entra, fit un pas, et s'arrêta, laissant la porte ouverte derrière lui. Il avait son sac sur l'épaule, son bâton à la main, une expression rude, hardie, fatiguée et violente dans les yeux. Le feu de la cheminée l'éclairait. Il était hideux. C'était une sinistre apparition

Madame Magloire n'eut pas même la force de jeter un cri. Elle tressaillit et resta béante.

Mademoiselle Baptistine se retourna, aperçut l'homme qui entrait et se dressa à demi d'effarement, puis, ramenant peu à peu sa tête vers la cheminée, elle se mit à regarder son frère et son visage redevint profondément calme et serein.

L'évêque fixait sur l'homme un œil tranquille.

Comme il ouvrait la bouche, sans doute pour demander au nouveau venu ce qu'il désirait, l'homme apppuya ses deux mains à la fois sur son bâton, promena ses yeux tour à tour sur le vieillard et les femmes, et, sans attendre que l'évêque parlât, dit d'une voix haute :

— Voici, je m'appelle Jean Valjean. Je suis un galérien. J'ai passé dix neuf ans au bagne. Je suis libéré depuis quatre jours et en route pour Pontarlier qui est ma destination. Quatre jours que je marche depuis Toulon. Aujourd'hui, j'ai fait douze lieues à pieds. Ce soir, en arrivant dans ce pays, j'ai été dans une auberge, on m'a renvoyé à cause de mon passeport jaune que j'avais montré à la mairie. Il avait fallu. J'ai été à une autre auberge. On m'a dit : va t'en! chez l'un, chez l'autre. Personne n'a voulu de moi. J'ai été à la prison, le guichetier n'a pas ouvert. J'ai été dans la niche d'un chien. Ce chien m'a mordu et m'a chassé, comme s'il avait été un homme. On aurait dit qu'il savait qui j'étais Je m'en suis allé dans les champs pour coucher à la belle étoile. Il n'y avait pas d'étoile. J'ai pensé qu'il pleuvrait, et qu'il y avait pas de bon Dieu pour empêcher de pleuvoir, et je suis rentré dans la ville pour y trouver le renfoncement d'une porte Là, dans la place, j'allais me coucher sur une pierre Une bonne femme m'a montré votre maison et m'a dit : Frappe là. J'ai frappé Qu'est ce que c'est ici ? Etes-vous une auberge ? J'ai de l'argent. Ma masse Cent neuf franc quinze sous que j'ai gagnés au bagne par mon travail en dix neuf ans Je payerai Qu'est-ce que cela me fait? J'ai de l'argent, je suis très fatigué, douze lieues à pieds, j'ai bien faim Voulez-vous que je reste ?

— Madame Magloire, dit l'évêque, vous mettrez un couvert de plus.

L'homme fit trois pas et s'approcha de la lampe qui était sur la table — Tenez, reprit-il, comme s'il n'avait pas bien compris, ce n'est pas ça Avez-vous entendu! Je suis un galérien Un forçat. Je viens des galères. — Il tira de sa poche une grande feuille de papier jaune qu'il déplia — Voilà mon passeport Jaune,comme vous voyez Cela sert à me faire chasser de partout où je vais — Voulez vous lire? Je sais lire, moi. J'ai appris au bagne. Il y a une école pour ceux qui veulent. . .

*(A suivre)*

# Những kẻ khốn-nạn

Xã-hội tiểu-thuyết, của ông Victor Hugo

NGUYỄN-VĂN-VĨNH dịch

*(Tiếp theo)*

Mụ *Magloire* lúc ấy lại bắt đầu kể chuyện lại, vô tình mà nói ngoa thêm lên một chút rằng có một thằng hung-thủ kia, thằng kẹo, thằng đầu đường xó điếm, nửa ra ăn xin, nửa ra kẻ cướp, nguy-hiểm dữ-tợn, nó đã vào ở trong thành. Trước hết nó vào xin trọ ở quán *Jacquin Labarre*, nhưng mà *Labarre* không chứa. Trước khi nó đến xin trọ, đã có người gặp nó ở phía đường *Gassendi*, lúc tối nhá-nhem nó còn đi rình-mò các phố. Thật là một đứa đầu trộm đuôi cướp, mặt mày gớm-ghê.

Ông giám-mục hỏi : — Thật ư ?

Mụ *Magloire* thấy ông chịu chuyện mà hỏi lại như thế, lại thêm già miệng, tưởng thế là ông cũng hơi lo rồi, mụ mới lại huyên-thiên lên mà rằng :

— Thưa cha, thật như thế ạ. Đêm nay chắc rằng trong tỉnh có sự chẳng lành. Ai cũng nói thế. Việc tuần-phòng thì bất cẩn lắm (câu nói lại vô ích thay!) Ai đâu ở trong một đất rừng núi thế này mà dường sá ban đêm chẳng có đèn đuốc chi cả ? Ra đến ngoài như là vào hang vậy ! Thưa cha, con trình cha biết, mà bà *Baptistine* dây chắc cũng một ý với con, . . .

Bà *Baptistirne* không muốn dây, bèn cãi ngay rằng : -- Tôi có nói gì đâu. Anh tôi làm thế nào cũng là phải.

Mụ *Magloire* cầm như lời cãi ấy không có mà nói luôn rằng :

— Chúng tôi nghĩ cái nhà này chống-chải quá ; hễ cha cho phép, thì để tôi xin đi ra hàng lão thợ khóa *Paulin Musebois*, bảo lão đến dây lấp lại bộ then cửa cũ hãy còn cả kia, chỉ trong phút chốc là xong. Thưa cha, cứa phải có then mới được, nhứt là chỉ để đóng cho kín một đêm nay, cũng nên phải có. Chứ cửa ngõ đâu mà lại để ngỏ, ai ở ngoài mở vào cũng được như vậy, thì đã khiếp hay chưa. Đã vậy Đức-cha lại quen tính, ai gõ cửa cũng bảo cứ vào. Đương đêm thường nó không phải xin phép, nó cứ dầy mà vào cũng được.

Giữa lúc ấy thì có tiếng dập cửa mạnh. Ông giám-mục nói :

— Ai ? cứ vào.

III

*Nhắm mắt mà vâng lời cũng có can đảm*

Cửa mở ra.

Mở toang một cái,thật là tay quả-quyết mở cửa mà vào. Một người bước vào.

Người ấy, chúng ta đã biết là ai rồi. Chính là người khách bộ-hành đi lang-thang tìm chỗ trọ, mà ta đã nói chuyện ở trên các hồi trước.

Người ấy vào, tiến một bước rồi đứng lại, cửa cứ để mở toang không đóng lại. Cái túi da thì đeo trên vai, cái gậy gộc cầm ở tay, vẻ người phàm-phu trăng-trợn, trong mắt có bề mệt-nhọc mà lại tức-giận. Ánh sáng lò sưởi chiếu rõ vào người anh ta. Nom mà ghê-gớm. Thật là ma quỉ hiện lên.

Mụ *Magloire* không kêu được nổi một tiếng, chỉ giật nảy mình rồi đứng há hốc miệng.

Bà *Baptistine* thì quay đầu ra, nhìn thấy người vào thoạt đã hoảng-hồt nghiến mình lên, nhưng đến khi quay mặt vào phía lò sưởi mà nhìn ông anh, thì nét mặt bà bỗng lại thấy điềm nhiên như cũ.

Ông giám-mục thì lẳng-lặng mà nhìn khách.

Ông vừa cất miệng, chừng để hỏi khách muốn gì, thì người dị-dạng chống hai tay lên cái gậy, mắt thì đưa nhìn ông rồi lại nhìn sang hai bà già, không chờ ông hỏi, lớn tiếng mà rằng :

— Tôi là *Jean Valjean*, tù-đinh đi dày về. Tôi đã 19 năm tại đồ. Mới được mãn hạn phóng thích bốn hôm nay, hiện tôi đi về quê nhà ở *Pontarlier*. Tôi từ *Tonlon* đi bộ lên đây trong bốn hôm rồi. Những một hôm nay tôi đi chân mười hai dặm đường. Chập tối tôi tới xứ này vào nhà trọ, thì nhà trọ đuổi đi vì tôi đã đem trình giấy thông hành sắc vàng tại sở ông xã, không trình giấy thì sao được, tôi lại đi vào quán khác, thì giấy họ cũng bảo : Đi đi ! Quán này, quán kia, đâu cũng không ai muốn chứa. Tôi đã vào gõ cửa nhà ngục, mà người gác ngục cũng không mở cửa. Cùng đến phải chui vào ổ chó, chó cắn đuổi ra, cho cũng như người vậy. Có lẽ con chó nó cũng biết tôi là ai dây rồi. Tôi đã đành ra giữa đồng mà nằm lộ thiên nhìn sao mà ngủ vậy. Ngặt vì đêm nay sao cũng không có. Nghe đâu trời lại mưa, mà mưa thì không có phúc-thần nào mà ngăn được mưa cả, cho nên tôi đã ra ngoài thành, tôi lại trở vào, cố kiếm một nơi xó cửa nhà ai qui hồ nằm lại được. Khi tôi đi tới chỗ sân giáo-đường, tôi đã toan lên nằm ghế đá. Một mụ kia lại đến bảo tôi sang gõ cửa nhà này. Tôi gõ cửa rồi. Đây là đâu ? Có phải dây là quán trọ chăng ? Tôi có tiền dây, là số tiền lưu công (1) của tôi đó. Một trăm chín *francs* với mười lăm xu, là những tiền công tôi làm được ra trong mười chín năm trời tại đồ. Thì tôi xin trả tiền trọ. Tôi có cần gì đâu. Tiền tôi có. Tôi nhọc lắm,mười hai dặm đường đi bộ. Tôi lại đói. Ông có cho tôi ở lại đây chăng ?

Ông giám-mục nói :

— Mụ *Magloire*, đặt bàn thêm một người ăn dây.

Người dị-dạng bước lên ba bước, đến gần cây đèn ở trên bàn mà hỏi lại, tự hồ chưa hiểu rõ : -- Này, nhưng xin ông hãy nghĩ. Tôi nói gì chẳng hay ông đã nghe tường chưa ? Tôi là một thằng trọng tù đi dây mới được tha về dây. -- Nói rồi lại lấy ở trong túi ra một tờ giấy lớn, mở ra mà rằng : — Đây là giấy thông hành của tôi dây. Giấy vàng, ông xem. Bởi cái giấy này mà tôi đi đến đâu người ta đuổi đấy. Ông muốn đọc qua chăng ? Tôi biết đọc. Tại nơi dây học. . .

*(Còn nữa)*

1. Kẻ đi lính và kẻ tù tội làm những công việc gì, hoặc cho nhà-nước, hoặc cho tư-gia, thường có chỉ công. Tiền ấy ông ấy đã lưu lại, hoặc khi được mãn, hoặc đến mười năm, thì tính trả cho.

# Bài diễn-thuyết của ông Phan-chu-Trinh

*(Diễn tại nhà hội « Việt-Nam » trong Saigon đêm 19 tháng 11 năm 1925)*

## Đạo-đức và luân lý Đông Tây

*(Tiếp theo)*

***Đạo đức ta mất thì ta đem đạo-đức Âu-châu về dùng, hẳn có được không ?***

Có người hỏi : Đạo đức ta đã mất thì ta đem đạo-đức của Âu-châu về ta dùng, hẳn có được không ?

Tôi xin trả lời rằng : Không ! Một nước, đạo đức cũ đã mất là nước không có *tổ-chức*, ray bảo đem đạo-đức mới về thì biết đặt vào nơi nào ? Vẫn biết ai ấp cây của người Tây là tài tình thật, nhưng nay đem một cây rất tươi tốt như cây đạo đức của Âu-châu kia chắp với một cây đã còi-cọc như cây đạo-đức của nước nhà ta, tưởng cũng không tài nào mà sanh hoa tươi quả tốt được. Muốn cho sự kết quả sau này được đẹp đẽ, tưởng trước khi chắp cũng nên bồi bổ cho hai cây có sức lực bằng nhau đã. Tôi đến thuyết hôm nay là tỏ ý mong anh em cứu chữa lấy nền đạo-đức cũ của ta rồi đem chắp với cái đạo-đức mới của Âu châu vậy.

« Luân-lý của Âu-châu có tốt trọn không và ta muốn theo thì phải làm thế nào ?

Nói rằng luân-lý Âu-châu tốt hoàn toàn thiện, nói rằng luân-lý Âu-châu tốt trọng vẹn thì không dám nói rằng trọn vẹn được. Là vì dân-tộc nào cũng vậy ; tất nghĩa luân-lý đạo-đức ra thì hay thì dễ, nhưng làm theo luân-lý đạo-đức thì dễ thì khó, không sao trọn được. Vậy cho nên dân Âu-châu họ cũng không có thể nào tốt trọn. Bọn Âu-châu họ cũng có nhiều cái dở, như nam-nữ tự do thái quá, ly-dị nhiều-hiệp rất thường, thành ra đường sanh sản kém lần mà dân số không thêm ; như giữa nghèo cách biệt quá, người ngồi ăn không, kẻ cầm đầu làm, thành ra kẻ lao động với người tư bổn xung nhau mà trong nước không yên. Mới rồi quốc-gia chủ nghĩa ta về đời trung cổ quá, chỉ biết yêu nước mình ghét nước người, cho nên phải mang cái họa chinh-chiến mãi mãi Trong về tôn-giáo cho nên những người Âu-châu thường chuộng về sự ngoại-giao nhiều mà lãng sự thành thiết. Ấy là tôi kể lược qua, nếu kể hết thì tưởng cũng còn nhiều lắm.

Bạch họ tuy nhiều nhưng họ có thuốc chữa ngay, nghĩa là có những nhà triết học, những nhà giáo dục lo trừ tệ, lo sửa sang, lo canh-cải cho nền đạo-đức mỗi ngày mỗi cao lớn thêm lên. Chớ không phải như ở nước ta tốt khoe xấu che làm cho một ngày một thêm xấu. Vậy nay ta qua thâu thái lấy luân-lý của họ để về truyền bá ở nước ta thì ta cũng phải nên để ý lựa lọa những điều gì ta đáng đem về thì ta lấy đem về.

Thưa các anh em đồng-bào, tôi nói từ nãy đến giờ đã nhiều rồi vậy, xin anh em cho tôi nói tóm lại rằng : « Ta đã bất nước ta mất cũng vì mất luân-lý, dân ta nên cũng vì mất đạo-đức luân lý, bị người khinh-bỉ giày xéo cũng vì mất đạo-đức luân-lý, vậy thì ta phải sửa-đổi, bồi-đắp nền đạo-đức luân-lý của ta lên ». Vậy thì anh em ta phải bồi-đắp lên, (cử tọa đều vỗ tay).

(Cụ uống hết tách nước rồi lại nói)

Thưa anh em, tôi cũng đã biết rằng muốn khôi phục lại nền đạo-đức của một nước mà trăm việc đều đổ-nát như thế này là việc khó, nhưng bảo rằng khó mà không khôi phục lại nền đạo-đức cũ thì biết bao giờ mới mở mắt với người (1). Tôi nói đạo đức cũ không phải là con phải làm tôi mọi cho cha, vợ phải làm tôi mọi cho chồng, dân phải làm tôi mọi cho vua đâu, mà chính là cái đạo-đức trung-dung của Không-Mạnh, đem dùng vào đời nào cũng được, không cổ không kim, không đông không tây, như tôi đã nói trên vậy. Đạo ấy ở trong những lời nói của thánh-hiền, như câu « Sĩ khả sát bất khả nhục » nghĩa là người học trò giết được mà làm nhục không được; như câu « Phú quí bất năng dâm, bần tiện bất năng di, cai võ bất năng khuất, thứ chi vị đại-trượng-phu » nghĩa là giàu sang không mê được lòng mình, nghèo hèn không đổi được chí mình, sức mạnh không buộc mình cúi đầu được, thế mới gọi là đại-trượng-phu, v. v...

(1) Phàm một dân tộc nào trong khi bị tê nhào không giữ được nền đạo-đức cũ thì không bao giờ cất đầu lên nổi.

(1) Đạo-đức Âu-châu như là tự-do bình-đẳng, bác-ái v. v.

# LỜI ĐÀN BÀ

## Cái tư tưởng của người đàn bà

Xưa nay phần nhiều tư-tưởng của người đàn bà, không mấy kẻ ra ngoài cái phạm-vi chật hẹp chốn gia-đình, chỉ ở trong cái vòng có chồng có con và có nhiều tiền của, là ba điều như ba cái chân đứng của người đàn bà, nhờ có thế mà về vang sung sướng, nhờ có thế mà gây nên cái hạnh phúc ở đời, bởi vậy nên tư-tưởng không cần có, và có cũng không cần cao xa cho lắm, cái lối đường đi chỉ nhằm mắt mà đi cũng tới cái mục-đích đó, nghĩa là nhỏ thì ở với cha mẹ, lớn về nhà chồng, miễn lo hết nước cơm sanh là hết chuyện. Tự khi sự học của con gái đã mở rộng thì đường tư-tưởng hình như cũng đã mở rộng ra thêm thấy xung quanh mình mà dân trí càng ngày càng khai thông văn minh càng ngày càng tiến-bộ, người lại chỗ gia-đình của mình ở cũng có cái ngoài quan hệ với xã-hội rất là mật-thiết, vì xưa nay chưa có một gia-đình nào sống riêng một mình mà không cần sẻ xã hội, bao giờ, chỉ vì mình mở lối mà quên đi đó thôi, như thế thì cái cảm-tình đối với gia-đình thế nào tức là đối với xã-hội sống thế; ấy cái tấm lòng công ích của đàn bà ta đã đem dâm từ đó, nên các cuộc lạc-quyên trong hai năm nay, đã có các bà các cô chịu đảm nhận mà ra làm việc công ích rất nhiều, và những sự nghĩa-hiệp cũng thỉnh thoảng xuất hiện ra thường ngày : coi như một người đàn bà Quảng-bình nhảy xuống sông cứu một người bị đuối, báo Trang-Báo đã đăng kỳ trước, nhưng ấy thì can đảm biết bao, vì nghĩa-vụ đến hi sinh tính-mệnh cũng không tiếc, may sao lại được sinh-còn, sau mông ân trên tưởng thưởng, nhưng cái nhiệt tâm lắm ấy có phải vì danh-dự mà làm đâu. Phàm bao nhiêu việc nghĩa-cử tại cái tư-tưởng người ta không phải ở chỗ khen chê mà làm, chính vì cái lương tâm mà làm, cảm-xúc mà làm, tinh người đàn bà lại hay đa cảm hơn hết, cho nên về phần lân-tai cứu-nạn lại càng giàu cái cảm-tình vô-hạn, kui trước chỉ biết có gia-đình, mà nay lại biết thêm có xã-hội, thì cái trách-nhiệm thấy nặng nề hơn xưa, nên sự học-vấn của con gái lại càng phải cao lên nữa, để cho đủ sức mà đảm đang việc đời.

Người ta chỉ sợ không có tư-tưởng, chớ đã có tư-tưởng, thì người hèn cũng hóa nên hay, người yếu cũng trở nên mạnh đặng, không hạn gì đàn ông đàn bà bất thầy, đều đàn ông mà không có tư-tưởng, hay có học mà không có tư-tưởng, cũng đều là vô kể. Con đường tương-lai còn lắm sự vẻ vang, là do bởi tư-tưởng của người ta mỗi ngày mỗi rộng, thí-dụ như việc điền chủ chung mà làm, biết điều hại chung mà tránh, biết giữ vẹn chung cho nền phong-hóa nước nhà, tức phải nhìn lấy hạnh-kiểm riêng của từng người một, tư-tưởng được chính đáng bao nhiêu, là bổ ích cho gia-đình xã-hội bấy nhiêu vậy.

Đạm-Phương nữ-sĩ


# SÁN-NHIÊN-ĐÀI

*Tối thứ tư 6 Janvier 1926*

TIỀN NGÀI VI MÔI

Cứu sĩ, ai hai không ngờ.

Gan vàng báu-ngọc đợi chờ nhau chăng.

*Tối thứ năm 7 Janvier 1926*

TÁI HỢP BẠC TÌNH LANG

Hai chữ ân tình nước vẫn hai.

Vì ai hà phải bạc cùng ai.

Duyên con chẳng nữa may còn gặp,

Số sống ở kia vẫn sống giai.

3006

HÀNG MỚI SANG

BÁN CHIỀU KHÁCH

*Bản-hiệu bán cắt bán lẻ các thứ hàng vóc nhiều tơ lụa, satin, sa tây, cachemire, faille, khăn tua tơ, khăn tua len các thứ len dạ, tissus imperméable, mũ dạ v. v...*

PHAN QUẢNG-THÀNH

*Số nhà 10, phố hàng Đào, Hà-nội.*

3040

# TAXÉOL ROGIER

*Thuốc chuyên-môn rất mạnh để trị bệnh lậu. Trị các bệnh như Gonnorrhée. — Cystite. — Catarrhe vésical rất hiệu. — Là một thứ thuốc mới các ông thầy thuốc ở thuộc-địa đều khuyên dùng thuốc ấy.*

Giá một lọ : 1 $ 00

BÁN TẠI HIỆU BÀO-CHẾ

L. BLANC

*31, phố Paul-Bert, Hanoi*

3003

# Le PARFUM des HUMANITÉS

(Sở-Kỳ THANH-HOA)

*Soạn-giả* : E. VATRAC

*Dịch-giả* : NGUYỄN-VĂN-VĨNH

Vừa chữ Tây và chữ Quốc-ngữ đối nhau, giá mỗi quyển. . . . 2 $ 00

Chữ Tây riêng hoặc chữ Quốc-ngữ riêng, giá mỗi quyển . . . . 1.00

*Ở các tỉnh, xin đính thêm tiền cước gửi*

*Recommandé : 0 $ 30 thứ 1 $ 00*

*và 0 $ 20 thứ 1 $ 00*

BÁN TẠI BẢN-QUÁN

# ·BERLIET·

12 CÁI LẼ nên mua xe 12 BERLIET

1° — Máy phát-động chạy chậm không mòn được.

2° — Máy ca-bua hiệu ZENITH.

3° — Các cơ-quan đều dễ xem xét.

4° — Hộp vít-tét có 4 vít-tét cần dùng cho các đường dốc.

5° — Còn có mấu.

6° — Máy hâm nhiệy lắm.

7° — Máy lái êm và dùng.

8° — Chỗ ngồi rộng và êm.

9° — Lò-xo tốt, đường xấu cũng êm.

10° — Bánh xe thay đổi dễ, nơ 820×120.

11° — Có máy thụt TECALEMIT bơm dầu lên cả các cơ-quan.

12° — Giá tiền 28.500 quan.

Xưởng AVIAT

*Quai Clémenceau — HANOI*

3020


Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

# TẬP DỊCH PHÁP-VĂN

### Un enfant capricieux

Je m'étais chargé, durant quelques semaines, d'un enfant accoutumé non seulement à faire ses volontés, mais encore à les faire faire à tout le monde, par conséquent plein de fantaisies. Dès le premier jour, pour mettre à l'essai ma complaisance, il voulut se lever à minuit. Au plus fort de mon sommeil, il sante à bas de son lit, prend sa robe de chambre et m'appelle.

Je me lève, j'allume ma chandelle ; il n'en voulait pas davantage : au bout d'un quart d'heure, le sommeil le gagne, et il se recouche content de son épreuve.

Deux jours après il la réitère avec le même succès, et de ma part sans le moindre signe d'impatience. Comme il m'embrassait en se recouchant, je lui dis très posément : « Mon petit ami, cela va fort bien, mais n'y revenez plus. »

Ce mot excita sa curiosité, et dès le lendemain, voulant voir un peu comment j'oserais lui désobéir, il ne manqua pas de se relever à la même heure, et de m'appeler. Je lui demandai ce qu'il voulait. « *Tant pis* », repris je, et je me tins coi. Il me pria d'allumer la chandelle, « Pourquoi faire ? » et je me tins coi. Ce ton laconique commençait à l'embarrasser. Il s'en fut à talons chercher le fusil qu'il fit semblant de battre et je ne pouvais m'empêcher de rire en l'entendant se donner des coups sur les doigts. Enfin, bien convaincu qu'il n'en viendrait pas à bout, il m'apporta le briquet à mon lit ; je lui dis que je n'en avais que faire, et me tournai de l'autre côté. Alors il se mit à courir étourdiment par la chambre, criant, chantant, faisant beaucoup de bruit, se donnant, à la table et aux chaises, des coups qu'il avait grand soin de modérer, et dont il ne laissait pas de crier bien fort, espérant me causer de l'inquiétude.

Tout cela ne prenait point ; et je vis que, comptant sur de belles exhortations ou sur de la colère, il ne s'était nullement arrangé pour ce sang-froid.

Cependant, résolu à vaincre ma patience à force d'opiniâtreté, il continua son tintamarre avec un tel succès, qu'à la fin je m'échauffai ; et, pressentant que j'allais tout gâter par un emportement hors de propos, je pris mon parti d'une autre manière. Je me levai sans rien dire, j'allai au fusil que je ne trouvai point ; je le lui demande, il me le donne, pétillant de joie d'avoir enfin triomphé de moi. Je bats le fusil, j'allume la chandelle, je prends par la main mon petit bonhomme, je le mène tranquillement dans un cabinet voisin dont les volets étaient bien fermés, et où il n'y avait rien à casser ; je l'y laisse sans lumière ; puis, fermant sur lui la porte à clef, je retourne me coucher sans lui avoir dit un seul mot.

Il ne faut pas demander si d'abord il y eut du vacarme ; je m'y étais attendu ; je ne m'en émus point. Enfin le bruit s'apaise ; j'écoute, je l'entends s'arranger, je me tranquillise.

Le lendemain, j'entre au jour dans mon cabinet ; je trouve un petit mutin couché sur un lit de repos, et dormant d'un profond sommeil, dont, après tant de fatigue, il devait avoir grand besoin.

Jean-Jacques Rousseau.

### Les remords de la conscience

Chaque homme a au milieu du cœur un tribunal où il commence par se juger soi-même, en attendant que l'arbitre souverain confirme la sentence... le tigre déchire sa proie et dort, l'homme devient homicide et veille. Il cherche des lieux déserts et cependant la solitude l'effraye, il se traîne autour des tombeaux et cependant il a peur des tombeaux. Son regard est inquiet et mobile. Il n'ose fixer le mur de la salle du festin, dans la crainte d'y voir des caractères funestes. Tous ses sens semblent devenir meilleurs pour le tourmenter ; il voit au milieu de la nuit des lueurs menaçantes ; il est toujours environné de l'odeur du carnage ; il découvre le goût du poison jusque dans les mets qu'il a lui-même apprêtés ; son oreille, d'une étrange subtilité trouve le bruit où tout le monde trouve le silence ; et en embrassant son ami, il croit sentir sous ses vêtements un poignard caché.

Chateaubriand

### Một đứa trẻ khó tính

Mấy tuần lễ tôi có trông nom một đứa trẻ, quen tính xưa nay, chẳng những muốn làm cái gì thì làm ngay thế ấy, mà lại quen bắt người khác cũng phải theo ý mình, nghĩa là mỗi đứa trẻ rất là ngỗ nghịch. Ngày hôm đầu, nó đòi dậy từ nửa đêm, đến thử xem tôi có nhiều nỗ không. Tôi đương ngủ say, nó nhảy ở trên giường xuống, khoác cái áo đêm vào, và gọi tôi.

Tôi dậy, thắp nến, bảo làm nó chỉ muốn có thế mà thôi, nên được một khắc đồng-hồ nó buồn ngủ, lại đi nằm, trong lòng lấy làm thích lắm.

Hai hôm sau, nó lại làm như thế, thì đến được nhưng, mà tôi không hỏi chắt chi là không bằng lòng cả. Lúc đi nằm, nó có hỏi tôi, tôi bèn khoan thai bảo nó : « Mai kẻ » mà không nói gì nữa. Nó bảo tôi thắp nến, tôi bảo : « Thắp làm gì ? » rồi tôi lặng không nói chi nữa. Nó thấy tôi nói dông một như thế, trong lòng nó đã phân-vân. Nó bèn sẽ sogng đi tìm con dao lửa, làm ra dạng đánh lửa, tôi nghe thấy nó đánh trượt vào tay, không thể nhịn cười được. Sau nó biết không sao đánh lấy được, mới đem con dao lửa đến cho giương tôi ; tôi bảo tôi không cần gì đến dao lửa, đoạn tôi quay mặt đi đằng khác. Bấy giờ nó chạy loăng quăng trong phòng, nào kêu, nào hát, rồi nó đụng vào hết bàn ghế nọ, nó giả cho đụng khe khẽ, nhưng mồm cứ kêu to, muốn làm cho tôi phải sợ chăng.

Nhưng chẳng ăn thua gì, tôi xem ý nó chỉ muốn làm cho tôi, hoặc phải lên tiếng mắng bảo nó, hoặc phải lỏi con giận lên, nên nó thấy tôi điềm-nhiên như thế, nó không chịu.

Nó quyết một mực làm thế mãi, để cho tôi phải chịu, nên nó làm rầm rĩ mãi, đến sau tôi phải nóng tiết lên, nhưng tôi lại nghĩ nếu tự nóng nẩy không phải đường, thì ta làm nóng cả mất. Tôi cứ yên mà đứng dậy, tôi đến chỗ con dao lửa thì không thấy, tôi hỏi, thì nó đưa cho tôi, nó thấy tôi phải sợ, lấy làm vui lắm. Tôi đánh lửa thắp nến, rồi cầm tay dắt nó vào phòng bên cạnh, ở đấy cửa sổ đóng kín mà không có gì đáp vỡ được, tôi để nó ở chỗ tối ấy, chẳng nói năng gì cả, khóa chặt cửa lại, rồi lên giường ngủ.

Chẳng phải nói thì cũng biết rằng nó hết sức làm rầm rĩ, tôi cũng biết trước như thế, nên tôi không có hề động lòng. Sau mãi thấy bớt rầm rĩ ; tôi bèn nghe xem, thì thấy nó đã chịu yên, thế là tôi yên lòng.

Sáng hôm hôm sau, tôi vào buồng, thấy nó nằm yên trên một cái giường ngủ rất say, nhọc mệt thế thì ngủ say là phải.

N. V. L.

### Hối-hận của lương-tâm

Mỗi người ở trong lòng có một tòa án, để tự-xử lấy mình trong khi đợi đến ngày đức Chúa-tể muôn vật phán thẩm... Con hổ sau sẽ cái mồi của nó rồi ngủ yên được, con người giết người, thì chẳn trọc thước mũi.

Con người ấy tìm đến những nơi thanh-vắng mà rồi sự thanh-vắng lại làm cho sợ hãi ; lẻ-la quanh nơi mồ mả lại kinh hãi mồ-mả. Mắt lo sợ và lầm-lét. Ở phòng yến tiệc mà không dám trông vào tường, sợ ở tường có chữ gì khắc hại hiện ra chăng quan giám lại hình như tỉnh tường thêm để giấy vô mình vậy ; đêm thì thấy ánh sáng chợp-chạc dọa mình ; lúc nào cũng thấy như có tử khí bao-bọc quanh mình ; món ăn chính mình làm lấy mà ăn cũng thấy mùi thuốc độc ; hai tai sinh ra tính tào lạ thường, người ta ai cũng thấy yên lặng, mà một mình mình thấy ồn ào ; và khi hòn bạn thì hình như thấy trong áo bạn có dắt dao găm vậy.

Song-Nam, Nguyễn-văn-Thực

## Các dân-đảng Nam-kỳ với quan Toàn-quyền Varenne

*(Tiếp theo)*

### Đại-biểu của quốc-dân

Cái chánh-sách Thuộc-địa của Đại-Pháp với cái chương-trình của thượng-quan thấy đều muốn cho dân Annam ăn làm được dự thêm vào việc cai-trị trong xứ.

Vì ở trên đã muốn như vậy nên chúng tôi mới dám tỏ bày ít điều nước xin sau này :

Trước hết chúng tôi nước xin Thượng quan chước-tưởng thế nào đặng làm cho trong mấy Hội-đồng sở nghị-viên Pháp và sở nghị-viên Annam bằng nhau. Trong lúc hội-nghị người Pháp nói tiếng nước mình, lại rõ cái nghĩa sâu, tay không tỏ ra rõ ràng, song trong lòng có hơi ý thế mình là người thắng trận, mà lại có tài hơn, học giỏi hơn, thọc việc hơn nghị-viên Annam, nên Annam thường bị ép hoài mà người Pháp sở lại còn đông hơn Annam nữa.

Như trong Hội-đồng thành-phố Saigon, sở nghị-viên Pháp là 12 người còn Annam có 4 người mà thôi. Hội-đồng Canh-nông sở người bổ thêm tới 1.800, thay mặt cho một trận dân làm ruộng, mà được cử có 4 nghị-viên Annam, còn người Pháp bổ thêm có 700 người mà cử tới 12 nghị-viên Hội-đồng Thương-mại cũng 12 người Pháp, còn có 4 người Annam mà thôi.

Hội-đồng Quản-hạt mới chấn-chỉnh lại thì ý Nhà-nước muốn cho sở nghị-viên Pháp với Annam đứng nhau, nên định người Pháp tuyển-cử 10 nghị-viên mà Annam cũng tuyển-cử 10 nghị-viên. Tuy vậy mà lại cho hội-đồng Canh-nông được phái 2 nghị-viên Hội-đồng Thương-mại cũng được phái hai nghị-viên vào hội-đồng Quản-hạt mà hội-nghị, bởi vậy làm cho số người Pháp với số người Annam không đứng nhau nữa.

Bên thuộc-địa nước Hollande và bên Bỉ-loin và Cao-ly là thuộc-địa của Nhựt-bổn, thì trong mấy hội-đồng sở nghị-viên bổn thổ với sở nghị-viên Pháp quốc thường đứng nhau luôn luôn. Đại-Pháp thử rày có danh nhơn-huệ quảng-đại, không lẽ trong việc này mà lại để thua Hollande và nước Nhựt-bổn là hai nước mới tập thực dân thuộc-địa hay sao ?

Vậy chúng tôi xin trong mấy hội-đồng nào có người Pháp và người Annam chung lộn thì sở nghị-viên phải bằng nhau.

Trong Hội-đồng Quản-hạt nếu muốn cho sở đồng nhau thì Hội-đồng Canh-nông, Hội-đồng Thương-mại mỗi hội phải một nghị-viên Pháp và một nghị-viên Annam thì tự nhiên đồng số.

Nay giờ chúng tôi chỉ mấy điều đại khái mà thôi, bây giờ chúng tôi xin chỉ riêng từ hội-đồng coi hội nào phải chấn-chỉnh cách nào.

### *Hội-đồng Địa-hạt*

Hiện bây giờ đây Hội-đồng Địa-hạt đối với quan Tham-biện là người thay mặt cho Chánh-phủ thì không được trong thì chết nào hết. Phần nhiều viên không biết nói tiếng Pháp mà lại là người ở chốn thôn quê, nên bổn tỉnh thường nhứt-nhứt. Lúc tuyển-cử thì thường-thường chẳng nhìn hành-sự các làng trong tổng bỏ thăm mà cử, bởi vậy quan chủ tỉnh muốn ai đắc cử tài họ bỏ thăm cho người đó hết. Khi hội-nghị quan Chủ-tỉnh làm Hội-trưởng, hội-viên thấy mặt ngài tự-nhiên kiêng nể, nhà nước muốn làm việc gì họ xuất theo hết, vì họ biết rằng nếu họ chống-chọi hầu với quan chủ-tỉnh, dầu họ dùng lời khiêm-nhường cung kính thế nào cũng chẳng khỏi bị hại. Bởi cớ ấy nên nghị-viên trong Hội-đồng địa-hạt cứ lặng thinh hoài, không dám cãi lẽ.

Muốn cho hội-đồng Địa-hạt chuyển đạt dân tình cho nhà nước biết, nên chúng tôi xin chế sửa cách tuyển cử lại, tay tổng nào cũng cử theo tổng nấy, song số người được bỏ thăm thì cho cũng như tuyển cử nghị-viên hội đồng quản-hạt vậy.

Lúc hội-nghị thì các nghị-viên bỏ thăm chọn cử một người trong hội lên tọa chủ làm hội trưởng. Còn quan chủ tỉnh thay mặt cho Chính-phủ thì ngồi một bên dự nghe hội-đồng công nghị mà thôi.

Mà lúc hội-nghị thì cho phép công-chúng ai muốn nghe cũng được hết thảy.

### *Hội-đồng Quản-hạt*

Hội-đồng Quản-hạt thì quyền-hành đã hẹp hòi mà cải-dụ ngày 9 juin 1923 chấn-chỉnh Hội-đồng ấy lại còn bớt quyền hành hết bộn nữa, sự bớt quyền-hành đây, nếu kể cho hết thì dài lắm, kể không xiết.

Người Pháp với người Annam thấy đều hiệp ý xin nhà-nước định quyền hành của hội-đồng Quản-hạt cũng như mấy hội-đồng các tỉnh bên Pháp quốc vậy.

Lúc tuyển-cử các nghị-viên Pháp lập tờ bầu-cử chương-trình, ai cũng có hứa xin việc ấy. Mà trong 4 năm nay họ lại còn hiệp với nghị-viên Annam mà xin đi xin lại nhiều lần nữa.

Để ấy mà trong mấy lần mới mở mang, của nghèo khó, nhưng dân không mấy người có học-thức rộng, nên lúc tuyển-cử nghị-viên Annam thì ít có người đi tới ra tranh cử, còn trong mấy tỉnh giàu có và tấn-hóa lắm rồi thì số người tranh cử đông đầy đầy. Trong mấy tỉnh nghèo người tranh cử tuy không xứng-đáng, song không có người, tức-nhiên dân phải bỏ cử đỡ mấy người thiếu trí, thiếu tài. Mà người thiếu tài, thiếu trí họ muốn cho đắc cử tức nhiên, họ phải xuất tiền bỏ mà mua thăm.

Lần tuyển-cử sau hết đây, Nhà-nước chia Nam-kỳ ra làm 5 quận, nên người tranh cử để mua thăm lắm. Vậy vì quyền lợi chung trong xứ, vì muốn cuộc tuyển-cử cho chơn-chánh nên chúng tôi xin để trọn xứ Nam-kỳ làm chung một quận bỏ thăm và người tranh cử đứng cuộng một sở 10 người. Mỗi người đi bỏ thăm thì bỏ 10 tên vào là thôi, chớ không phải bỏ 2 tên như sở vậy. Nếu làm như vậy thì số người bỏ thăm tới bốn năm chục ngàn, chắc người tranh cử không thể mua thăm nữa được, mà dầu họ không bỏ tuyệt thói cũ đi nữa, thì chắc cũng giảm bớt nhiều.

Kỳ tuyển cử Hội-đồng Canh-nông mới rồi đây nhờ làm như vậy, nên kẻ không có sự mua thăm nữa.

Lời nước xin của chúng tôi đây rất hiệp ý mọi người vì Hội đồng Quản-hạt, nhóm hôm ngày 24 Novembre 1924 thì các nghị-viên tuổi đều hiệp ý nhau mà xin cũng như chúng tôi vậy.

### *Đông-pháp Chánh-phủ Nghị-viện*

Trong Đông-pháp Chánh-phủ Nghị-viện thì Nam-kỳ có một người Annam làm đại-biểu mà thôi, cũng như mấy xứ khác vậy. Người đại-biểu của dân Nam-kỳ thì Chính-phủ lựa một viên quan già rào hồ lưỡng tính cấp bằng chớ không phải để cho dân cử.

Phần nhiều số huê-lợi của số thâu toàn bắt để là huê-lợi thâu trong xứ Nam-kỳ vậy lẽ thì nên cho dân Nam-kỳ dự bàn việc xuất số huê-lợi ấy mới phải. Chúng tôi xin Thượng quan cho dân Nam-kỳ cử 3 người đại-biểu Annam. Cuộc tuyển cử thì định cho các nghị-viên Annam trong hội-đồng Quản-hạt, hội-đồng Thành-phố Saigon và Chợ-lớn. Hội-đồng địa-hạt trong các tỉnh, hội-đồng Thương-mại và hội-đồng Canh-nông được quyền bỏ thăm tuyển cử.

Người đắc cử thì hành sự 4 năm.

* * *

### Giúp đỡ nhà-nông

*Nội-g nghiệp ngân hàng*

Chẳng phải như bọn Đại-Pháp và như trong các thuộc-địa khác, thuở nay ở Nam-kỳ nhà nông không nhờ ngân hàng lắm bằng làm giấy bạc, nghĩa là không nhờ Đông-Pháp ngân hàng. Khi Chánh-phủ tính lập tờ giao kèo lại với hàng bạc ấy, thì có định hàng bạc ấy phải để riêng số bạc một triệu đồng mà giúp vốn cho nhà nông.

Chúng tôi nước xin nhà nước đừng bỏ qua việc này và chúng nào lập giao kèo thì phải buộc Đông-Pháp ngân hàng làm như vậy đặng cho nhà nông nhờ.

Còn bây giờ đây thì nên chế sửa thể-lệ các hội Nông-nghiệp tương-tế ngân hàng lại, làm thế nào đặng nhà nông vay bạc khỏi mất công và mất ngày giờ. Nhà nước đã có định sửa rồi, mà phải thi hành cho gấp đặng tập cho dân Annam quen cách vay đó cho mau, vì Annam chưa hiểu sự lợi-ích của mấy hội ấy, họ thấy vay bạc phải mất công và mất ngày giờ nhiều quá nên họ không chịu vay,

*Về việc khẩn đất*

Muốn cho trong xứ khai phá đất hoang cho mau, và muốn cho nhà nông có công cực nhọc mở rộng làm ruộng họ được làm chủ những đất của họ mở đó, nên chúng tôi xin nhà nước lo-liệu hoặc phát bằng khoán cho viên chức hoặc cho họ thuận mãi cho mau.

Hiện bây giờ đây, trong mấy Tòa Bố không biết bao nhiêu đơn khẩn đất, bỏ nằm đó đã lâu năm rồi mà không xem xét. Vậy chúng tôi xin xét những đơn ấy, và phát bằng khoán cho người khẩn cho mau, kẻo những kẻ bắt lương lo mưu tính kế mà dựt đất của dân rồi làm nên đông trong xứ,

(HẾT)

## Tự do diễn đàn

### Câu chuyện « quốc-ngữ »

Vấn-đề « dùng chữ quốc-ngữ để dạy học ở bậc sơ-học » thật là một vấn-đề khẩn yếu của người mình. Không mấy chốc trong khi nói chuyện không ít lần luận tới. Nước là một đấy các báo trong Nam-kỳ gần ra thấy nói trong hội-đồng quan-hạt có đồng định thính-cầu Chính-phủ bỏ sự dùng quốc-ngữ trong mấy năm sơ-học, làm cho dư luận bàn đi nói lại.

Người Bắc vậy động xin Chính-phủ dùng chữ quốc-ngữ để khai trí cho con trẻ mới cắp sách đi học, mà trong Nam thì có người lại lấy tờ là cái hại cho cuộc tiến hóa trong nước, hết sức bài bác. Dà trong Nam, dù người Bắc, dù ý kiến riêng mỗi người có khác nhau, nhưng cũng do một tấm lòng yêu nước yêu nòi giống mà ra.

Mới rồi, tôi được cái hân-hạnh tiếp kiến hai ông bạn, trong khi nói chuyện hai ông có bàn tới vấn-đề « quốc-ngữ ». Câu chuyện có văn-chương, có nghĩa-lý mà cũng là một cái quan-niệm của hai ông đối với vấn-đề ấy, tôi xin thuật lại để chuyền tụng lắm.

Ông A hỏi ông B rằng :

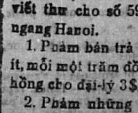
« ... Mới đây tôi đọc báo ta trong Nam có ngụ ý dùng việc động để xin bỏ chữ quốc ngữ ở mấy lớp sơ-đẳng và xin cứ dùng chữ Pháp như xưa để khai trí cho con trẻ, việ ấy ý kiến ngài ra sao ? »

Ông B trả lời : « Đấy là một vấn-đề rất quan trọng. Chắc bạn trong Nam ta cũng có ý một vài lẽ rất chánh đáng mới vận động thế. Xem như lời sự Phan-chu-Trinh nói với một nhà phóng-sự báo tây thì rõ : « Cứ quốc ngữ học học khó gì, chỉ ba tháng là đã biết. Dùng chữ quốc-ngữ trong ba năm để dạy trẻ chỉ là làm chậm bước tiến bộ ta nước mình mà thôi. Vì trong ba năm đó ấu-học trẻ đã học ngay bằng chữ Pháp thì cái trình-độ học-vấn con trẻ tiến lên nhiều. »

Vậy thì đối với cái vấn đề có quan-thiết tới cuộc tiến hóa nước ta như thế, anh em trong Nam có một quan niệm khác ta, chắc là vì một vài lẽ đó.

Ta có thể nói rằng trong Nam các anh em thuộc về phái cấp tiến, nên lấy sự đi gấp rút lý-tưởng là cần. Nhưng sự đi gấp rút hay mà cũng có hại. Người Bắc xin Chính-phủ dùng chữ quốc-ngữ làm tiếng phổ-thông trong nền học sơ-đẳng, thì là cái tính phổ-biến và là cái lợi trường-cửu sau này. Người về phái cấp-tiến cho rằng : « mình chịu vất-vả người, muốn thâu nhập lấy các học vấn người phải trực tiếp ngay tiếng nước người mới thâu nhập một cách hoàn toàn được. Nước Nam mình vận-mệnh trong-lai quan-hệ ở sự thâu-nhập chậm hay nhanh ấy mà mình lại giữ về tiếng nước mình là thứ tiếng chưa hoàn toàn thành lập rồi mới học tiếng nước người thì đủ thì giờ đâu mà thu thập hết văn-hóa người ta. Đời nay là đời cái cách một cách mau chóng cho kịp người, ta không tìm được mà cái cách nhanh cần trì chậm thì thiệt cho ta lắm ». Ngoài Bắc thì cho rằng : « Sự cải cách là


DA TỐT GIÁ HẠ



*Thưa các ngài,*

*Bản-hiệu xưa nay đóng giầy vẫn dùng các thứ da tốt các ngài đã dùng qua đều rõ, vậy nay bản-hiệu lại xin tính giá hạ hơn trước, xin các ngài chiếu cố. bản-hiệu mới có thứ kem đánh giầy verni khỏi mở và khỏi rắp, khi bôi để nửa giờ sẽ đánh, thì da mềm lắm (Crème VERNISIAN).*

NGUYỄN-TIẾN-HÀM dit THUẬN-THÀNH

*Bottier - Chapelier*

7, Rue des Caisses Hanoi

(Có ca-ta-lô để biếu các ngài) 3029


## CHÈ TÀU SÂM-MÂU

Hiện trà Sâm-mậu nổi tiếng đã lâu. Trước đây các ngài ở xa muốn mua, có khi gửi đi không tiện, thật phụ lòng các quí-khách. Bây giờ muốn được nhiều người lâm đại-lý, hễ ai muốn làm, xin viết thư cho số 59 phố Hàng-ngang Hanoi.

1. Phàm bán trà bất cứ nhiều ít, mỗi một trăm đồng sẽ để hoa-hồng cho đại-lý 3$.

2. Phàm những tiền phi-tổn gởi trả cùng gởi tiền và thuế phụ dài-dộ, vân vân thì bản-hiệu đều xin chịu.

3. Giá hàng tùy theo lúc lên hài ngắn đã sẽ định. 3030

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

## Dépuratif Ribal

Thuốc tẩy huyết và tiêu độc

*Thuốc này rất hiệu, rất có tiếng, nên thành ra một thứ thuốc rất quý. Dùng trị bệnh ngoài da rất hiệu.*

Giá tiền : **1$30**

## Pommade Ribal

*Làm cho đỡ đau, trừ trùng-độc, làm cho lên da, dùng để trị các bệnh lở, và các bệnh ngoài da. Thuốc ấy dùng phụ vào với thuốc Dépuratif Ribal.*

Giá tiền : **0$80**

BÁN TẠI HIỆU BÀO-CHẾ

**L. BLANC**

*31, phố Paul-Bert, Hanoi*

3013

NẾU thầy ai mắc bệnh xuyễn, bệnh nên thì nên báo người ta dùng thuốc bằng hơi, bằng điếu văn (REMÈDE D'ABYSSINIE EXIBARD EN POUDRE, CIGARETTES).

Thuốc này hiện các lương-y ai cũng lấy làm hiệu-nghiệm. Mỗi năm chữa được hàng nghìn người khỏi bệnh.

Bỏ bột trong một cái đĩa, hoặc trên một mảnh kim-khí mà đốt, rồi thở cái khói thuốc, thì lập tức đỡ ngay. Cứ thử mà xem, sẽ thấy kiến-hiệu lạ thường. Hút thuốc quấn Abyssinie Exibard (CIGARETTES D'ABYSSINIE EXIBARD) cũng hiệu-nghiệm lắm.

Trên cái bằng quấn chung quanh hộp thuốc có in dấu-hiệu sau này mới là thực hiệu :



MARQUE DÉPOSÉE

Có bán tại : H. FERRÉ & Cie, 28, Rue Richelieu, Paris, và các hàng Bào-chế.

Gởi bán tại : BLANC, Hanoi — MONTÈS, Hanoi

3045 a

## BỆNH LẬU

*Thụt bằng thuốc LUGAR mà chữa lậu thì không gì hiệu bằng.*

*THUỐC THỤT LUGAR có nhiều chất quý ở loài thực vật, trị trùng lậu thì chóng quá ; mà nhất là chữa không cần-thận nó nặng lên thì THUỐC LUGAR dùng nhợy lắm.*

*THUỐC THỤT LUGAR không có mùi gì cả : giá dụ ống tiểu tiện thấy nóng hay khó chịu mà dùng ngay thuốc đó thì lậu có gần phát ra cũng tịt hẳn.*

*Hễ muốn giữ không mắc bệnh lậu, thì giao hợp xong rồi, dùng ngay THUỐC THỤT LUGAR.*

*Cứ thấy đau ống tiểu tiện thì trong một ngày thụt 3, 4 lần.*

*Thụt sẽ để thuốc trong ống tiểu tiện độ 4, 5 phút, rồi sẽ nằn nằn ống đó.*

*Trước khi thụt thì phải nhớ tiểu tiện đã, 2, 3 giờ xong rồi lại tiểu tiện nữa.*

*Trong khi lậu thì nên uống, thuốc SANTAL MARY và thụt THUỐC LUGAR thì dẫu bệnh nặng thế nào cũng phải tiêu diệt.*

*Thuốc thụt Lugar. . . 1$75*

*Thuốc Santal Mary. . 1$00*

*Bán tại nhà bào chế CHASSAGNE số 59 phố Paul Bert, Hanoi*

3002

## NHÀ BÀ-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS

*54, Phố Paul-Bert, Hanoi*

*Muốn chữa khỏi các bệnh về đường tiểu-tiện thì nên dùng thuốc :*

**ABLENNOL**

*là thứ thuốc chữa bệnh lậu rất thần hiệu.*

*Chế toàn bằng chất : Santalol chất : Salol và chất : Uroformine*

**Giá 1$30 một hộp** 3001



Như có ngứa khó chịu vậy thì phải dùng **Pommade Cadum** thoa hết tức thì.

3044 i

## Hiệu thợ may Moreau Jeune

*5, Phố Nhà-thờ Hanoi*

Có bán các thứ dạ tốt nhất hạng : Taupeline đen, dạ đen để may áo ta và các thứ quần áo tây, dạ may áo pardessus đi chơi thành-phố, và đi xe ô-tô, dạ sặc sỡ để lót áo.

*Xin qui khách chiếu cố.*

## Hiệu kim-hoàn 昌造

**HOÀNG-QUANG-THIỆN**

*Bijoutier*

CERTIFICAT D'ART DÉCORATIF

*Hanoi, 91, Rue des Changeurs, Hanoi*

*Nhà làm đồ vàng bạc ở giữa phố hàng Bạc, chủ-hiệu có bằng tốt-nghiệp về nghề chạm chữ tại trường Công-nghệ Hanoi. Kén toàn những thợ rất khéo, làm cẩn thận, vàng đúng tuổi. Các ngài chiếu-cố lại sẽ làm vừa ý xin chắc được vừa ý, không [illegible] điều gì.*

3032

## DELEULE & DETOUILLON

*76, Phố hàng Trống, Hanoi*

**CÓ BÁN :**

Xe đạp và xe máy « Môtô » hiệu « TERROT » và « ALCYON »

*Đồ phụ tùng các thứ xe đạp, xe mô-tô, xe ô-tô*

**Súng đi săn**

hiệu VERNEY CARRON

Xưởng chữa xe ô-tô

*Xin đến hỏi giá*

3036


« Bệnh ngã nước sinh ra bởi muỗi đốt; rồi sinh ra trong huyết một thứ vi trùng gọi là *protozoaire* hay là *hématozoaires*, rồi vi trùng ấy dần dần làm hư những chất do trong huyết người ta đi.

« Nếu một con muỗi đốt và hút máu một người mắc bệnh ngã nước thì nó hút cả những con vi trùng vào trong bụng nó. Vi trùng ấy sinh sôi ra, rồi ngấm ra nước bọt con muỗi; hễ muỗi ấy đốt người khác thì nó truyền ngay vi trùng ấy vào máu người bị đốt.

« Vậy thì những con muỗi là một thứ côn trùng để truyền sự sốt rét thì phòng giữ sự sốt rét tức là phòng giữ muỗi vậy.

« Lát nữa ông Nguyễn-bá-Tọng sẽ giải để cho các ngài biết rằng thứ muỗi mà nó truyền bệnh sốt rét là những con *anophèbes*. Thứ muỗi này khác muỗi thường là nó chúc đầu xuống.

« Còn nhiều thứ muỗi khác truyền các bệnh, như là bệnh tịt và bệnh sốt rét vàng, nhưng chỉ có thứ muỗi *anophèbes* là nó truyền bệnh ngã nước thôi. Chỗ nào không có thứ muỗi *cnophèbes* thì không có bệnh ngã nước. Bởi vì thế nên trong làng Phú-thọ và làng Cao-đu không có bệnh ngã nước, vì rằng dẫu có muỗi, nhưng không thứ muỗi *anophèbes*, mà Tứ-quán với Phú-đoan lại có bệnh ngã nước vì có thứ muỗi *anophèbes*.

Những nhà bác học Âu-Mỹ đã tìm được cách giữ cho muỗi khỏi sinh sản ra và đã nghiên cứu cách sinh hoạt của những con vi-trùng ấy.

Người ta đã kinh-nghiệm rằng, những con muỗi ấy hay ở nơi ẩm thấp vì những chỗ ấy, không khí yên lặng ; nhưng giống muỗi chốn tránh nơi sao ráo, và nơi trống trải, vì nó sợ gió.

Ban ngày những con muỗi ấy ẩn nấp ở nơi u-ám trong nhà, trong bụi, trong rừng, trong hang, vì nó sợ ánh sáng, ban đêm thì bay ra để đi kiếm ăn, tức là đi hút máu người và các loài vật.

Vậy thì các ngài hiểu rằng muốn giữ cho khỏi muỗi đốt và khỏi mắc phải bệnh ngã nước, thì phải tìm nơi cao, xa rừng, xa bụi rậm, ở chỗ nào có ánh sáng mặt trời và có gió mà ở, đêm ngủ thì phải có màn.

Những lính khố xanh đóng ở đồn Tứ-quán là nơi giữa rừng, không mấy người khỏi mắc phải bệnh ngã nước, vì ở đấy gần rừng, muỗi ban ngày ẩn núp trong rừng, đến đêm vào đồn đốt lính.

Các nhà bác học cũng đã nghiên-cứu ra rằng những con muỗi cái nó để trứng ở trên mặt nước đông, như là đồng lầy, ruộng, vũng nước, bể say chum, vại, những cái trứng ấy nhiều quá, mỗi con muỗi đẻ đến 300 cái. Trứng ấy trong hai ngày hóa ra con loăng-quăng, ở trong nước độ 30 ngày rồi thành ra có cánh bay đi hút máu người và loài vật. Vậy thì người ta phải tìm cách thế nào cho muỗi không đẻ được, và hãy những con loăng-quăng trước khi nó bay đi được. Có nhiều cách.

1. Cách để nhất và hiệu-nghiệm nhất là làm cho mất những nước đọng đi, vì những muỗi nó chỉ để ở chỗ nước đọng thôi. Như thế thì nên lấp những hố ao, cấm dân-gian không được đào ao nữa, mà những thùng, chum, vại, giếng và cống dùng nước đều nên có nắp đậy.

2. Phải khơi những cống cho nước thoát đi.

3. Những mảnh chai, mảnh cốc, mảnh nồi, vỏ chai không, vỏ dừa là những vật có thể chứa được nước thì phải chôn đi.

4. Lấp các lỗ trong sân và trong vườn.

Nếu của phải để ao thì nên thả cá, và nhất là nên nuôi vịt, ở bên Hoa-kỳ đã kinh nghiệm ra rằng giống vịt hay ăn những thủy-trùng hơn là ăn cá. Sau hết có một cách nữa, nhưng cách này xa phí, là đổ dầu lây hay là dầu ta lên mặt nước. Nhưng thứ dầu ấy nhẹ hơn nước thì nổi lên trên mặt. Nhưng con loăng-quăng ở dưới nước cần phải có khí giới nên thỉnh thoảng nó phải nổi lên mặt nước để chữa đầy ống dưỡng khí của nó, vậy nên là đổ dầu hỏa hay dầu ta lên trên mặt nước, thì những thứ dầu ấy sẽ lấp những ống chứa dưỡng khí đi tất là những con loăng quăng phải chết ngạt.

Rồi đây ông Tọng sẽ giảng rõ ràng những điều cần về vấn-đề này.

Sau này tôi nói tỏm tắt mấy câu về thuốc *quinine* mà tôi sắp lặng các ngài để làm mẫu. Thuốc *quinine* là một chất lấy ở cây gọi quinquina mọc ở Mỹ-Châu, ở Malaisie, ở Java và ở Sumatra. Vỏ cây ấy người ta dùng làm rượu quinquina mà nhiều người An-nam đã dùng làm thuốc bổ, và thuốc sốt rét. Nhưng mà những chất chống lại bệnh sốt rét có ở trong vỏ cây ấy, tại chữa ở trong *quinine* còn nhiều hơn, thế mà thuốc quinine ấy ăn vào mồm hay tiêm vào người thì sẽ giết những con *hématozoaires* là con vi-trùng và làm hư huyết người ta mà tôi đã nói ở trên và làm cho người ta khỏi bệnh sốt rét.

Nhưng các ngài đừng nghĩ rằng thuốc *quinine* dùng thế nào và bao nhiêu cũng được đâu, nếu dùng nhiều quá thì sinh ra mất-mở, chóng mặt, ù tai và điếc.

Vậy các ngài nên nghe cẩn thận lời ông Tọng sẽ giảng sắp-tới về cách bệnh ngã nước và chỉ bảo những thuốc để chữa bệnh ấy.

HẢI-DƯƠNG

**Nạn cờ bạc.** — Độ này thấy nhiều người ở trong thành-phố ta thán về một nỗi nhiều người bị con ma cờ bạc nó ám ảnh rất dữ-dội. Đêm ngày rủ nhau đến nhà mụ kia ở phố Đ. T. để kiếm ăn về mặt đỏ đen, thứ nhất là những ngày nghỉ lại tụ họp rất đông, và có cả con bạc ở các nơi nữa. Đã làm người bị khuynh gia bại sản không chừa. Chết vì mụ ta khéo chiều đãi lắm! Không để mất lòng ai, mụ lại nuôi được nhiều tay thổ-hạ giỏi giang, nhưng không kém bằng người con gái mụ ta xuân xanh năm nay chừng mười tuần có lẻ, khi có các con bạc đến thì ra tiếp đãi một cách đặc biệt. Còn như trong nhà mụ ta lúc nào cũng có nhiều thứ thực phẩm, ai muốn hưởng thứ nào cũng có ngay. Lại có khi mụ ta cho người nhà mang xe đi đón các con bạc thuộc về giống cái nữa, là những hạng phụ nữ thừa dịp các ông chồng đi làm vắng, mà ở nhà không biết làm việc gì để sinh lợi, cũng đã nhau đến đấy để tụ họp mà thi hành cách bóc lột nhau. Khôn ngoan thay! các hạng phụ-nữ ấy liệu thời giờ các ông chồng đi làm về thì lại đã nhau về trước, cho nên các ông chồng không biết.

Vậy có vài lời khuyên nhủ các con bạc ở trong thành-phố nên mau tỉnh lại, kẻo có ngày khổ đến thân.

V. H lai cảo

M. Népus Chiau có lời nói trước để các nhà cho vay nặng lãi dù người Trung-hoa, người bản-xứ, hoặc người Âu-châu biết rằng ông không công-nhận nhưng đơn nợ dù ai đứng tên ông mà vay mặc lòng. 5504

LỤC-SỰ KIỂM HỘ-GIÁ ỦY-VIÊN Ở NAM-ĐỊNH

## TỊCH-BIÊN PHÁT-MẠI

Ngày thứ tư 13 Janvier 1926, hồi mười giờ sáng.

Tại Nam-định, phố Fourès (Travaux Publics) có bán đấu giá :

1° Một cái ô-tô « BERLIET » 12 H. P. chạy rất tốt, số T.1.909.

2° Một cái ô-tô « RENAULT » 9 H. P. 2 xy-lanh, số T. 351.

3° Một cái ô-tô « OVERLAND » 16 H. P. 4 xy-lanh, số T. 612.

4° Một cái ô-tô « ALLEN » 20 H. P. 4 xy-lanh, số T. 669.

Ba cái xe sau này trước đây dùng chở thuê hành-khách, và vẫn có thể dùng vào việc ấy được.

*Lục-sự kiểm hộ-giá ủy-viên.*

Ký tên : Ch. TABOUILLOT.

Muốn hỏi điều gì, hoặc muốn xem xe, hỏi tại ông lục-sự kiểm hộ-giá ủy-viên ở Nam-định tại tòa-án.


## BÁN GỖ :

*Lim, gụ, lạp âu các sắc, ván sàn, giui nhà, than củi, và than mỏ.*

*Có gỗ ở cửa lối đem về.*

*Bán buôn và bán lẻ.*

*Hỏi lại hiệu* **Nguyễn-đức-Mai**

Hanoi : *phố bờ sông, số 4, téléphone N° 404.*

Haiphong : *Phố trường Bách-nghệ, số 20 (rue de l'Arsenal) téléphone N° 389.*

Hà-đông : *Gare Thường-tín số 1.*

## Rượu bổ-đào : „TONIQUE TONKINOIS"

**Có tờ chứng-chỉ ban khen của HOÀNG-THƯỢNG**



Theo hình tự-nhiên in ra đây, chứ không như có mấy thứ thuốc vẽ những hình lạ, làm trò-cười cho trẻ-con và người có trí khôn thì không ai có thể tin được !

Xin xem-xét và so-sánh cho kĩ kẻo nhầm to !!!

*Ngày mùng 7 tháng năm, niên-hiệu Khải-định thứ ba, tôi Nội-các phụng lời chân phê rằng :*

*Chiếu nay đòi được phòng của MONTÈS qui ông, có chế nên một thứ rượu bổ để tùng ngự dụng qua rất hay, đáng nên gia thưởng, truyền lạp phó thị giữ cho qui được phòng chế-tàng để tỏ thanh-giá.*

*Khâm thử.*

珠 瑁 玳 瑁 三
以 憲 有 拠 月
筑 衆 衆 知 五
厘 蒼 福 清 所
懐 我 経 陛 陳
敬 示 試 大 之
此 衆 用 貴 處
内 閣 衆 薬 方
奉 行 主 允 准
命 准 准 准 准

Rượu này đã hợp cả theo thủy-thổ và tính-chất người phương Đông mà chế ra, cho nên người bản-xứ già, trẻ, đều dùng được cả ! Xưa nay chưa có ai đã dùng mà chê được ! *Giá bán rất rẻ : 2$25 một chai lớn ; từ sáu chai giở lên sẽ trừ hoa-hồng, tùy theo nhiều ít.*

Bán-hiệu không cần phải vẽ những hình kì-dị làm lạ mắt thiên-hạ và trò-chơi cho trẻ-con, lại kể những truyện khó tin, người có kiến-thức chẳng ai tin được. Đã vậy, giá bán lại đắt quý, mà vị-tất có được công-hiệu cho tính-chất người bản-xứ.

**Bào-chế MONTÈS**

*54, Phố Tràng-tiền, 54*

HANOI

*Xin xem tiếp theo ở trang thứ tư tờ báo này.* 3001

## Ngày Ninh-lăng (1) đức Tiên-đế

Đến ngày ninh-lăng đức Tiên-đế thì Hương-ký chủ nhân có đem máy ảnh Cinéma vô Huế. Lại có đem theo một cái máy chụp ảnh kiểu tối tân năm 1926. Nhân tiện khi về từ Huế ra Thanh-hóa, có ở lại mỗi tỉnh trong hai ngày. Đi đến tỉnh nào, sẽ có giấy báo tại các công-sở. Vậy ngài nào muốn chụp ảnh, xin viết thư trước cho hiệu Hương-ký Hanoi, để khỏi lỡ thời giờ trong cuộc hành-trình.

(1) Nghĩa là rước tử-cung ra an-táng tại tiên-lăng.

3039




**Rượu DUBONNET**

**là rượu bổ và dưỡng lập sức lực-lại**

*Agents généraux en Indochine :* CHARRIÈRE, DUFOURCQ, CARRIGUENC & Cie

3022

## GRANDS MAGASINS RÉUNIS

*Phố Paul-Bert, phố Đồng-Khánh và phố Rollandes*

**HANOI**

BÁN RẤT NHIỀU : RƯỢU VANG, RƯỢU MẠNH

| | |
|---|---|
| *QUINQUINA édouard dubonnet labussière.* | 14 fr. 50 |
| *DAMIANI, vin du cap corse.* | 15 fr. 00 |
| *VERMOUTH blanc chambéry Richard.* | 15 fr. 00 |
| *KOTO, rượu mạnh và khai vị.* | 13 fr. 00 |
| *VIN MARIANI.* | 14 fr. 00 |
| *RHUM DU PILAR.* | 20 fr. 00 |
| *COGNAC GUSENIER.* | 24 fr. 00 |
| *ANISETTE MARIE BRIZARD* | 19 fr. 25 |

TÉLÉPHONE N° 126 — Adr. Tél. : MAGASINS RÉUNIS

3005

ECRITE POSTALE N° 46

# VIỆC TRUNG-KỲ

THANH-HOA

**Chó dại.** — Cách vài hôm nay tại đền thương-chánh Du độ có một con chó dại ở đâu chạy vào cắn phải một người đội đoan. Ông chủ đền ấy lập tức cho đuổi đánh chết được con chó ấy mổ ra xem thì thấy nhiều chất lạ và nhiều miếng gỗ vụn, thì chắc rằng con chó ấy là chó dại, nên lập tức đi cho người đội ấy về nhà thương lấy giấy đi chữa tại Hanoi.

Tại làng Ba-làng gần đồn Đu-độ đã có nhiều người chạ quê chết về chó dại, nên ông chủ đồn ấy lại chắc con chó cắn phải người đội ấy là chó dại lắm nữa, nên đã xin quan trên sức cho bắt những chó chạy dông ở tại ấy, nhưng không biết các người chức dịch các làng có thể làm hết được hồn phận không.

**Một cái trộm to và lạ.** — Mới vài hôm nay ở trong tỉnh, thầy Bát-Kế làm việc tại dinh quan Bố-chánh có về việc phát lương cho các quan lại, lính hơn bảy nghìn đồng bạc về phát lương, thì mới phát được ba nghìn, còn hơn bốn nghìn thì bỏ vào một cái dương niêm lấy đem gửi trong nhà quan Bố, đến hôm sau khi thầy Bát-Kế ở nhà vào tỉnh thì đến nửa đường bị cắm vào nhà thương. Bởi vậy quan Bố mới phải kêu người con thầy Bát-Kế lại trước cái dương đương chứng-kiến để mở cái dương ấy mà lấy tiền lương cho xong. Khi người con thầy Bát-Kế đến nơi, quan Bố bảo mở ra thì người con ấy nói ngay lên rằng : cái niêm còn mới thì cậu ấy không dám mở. Quan-Bố có kêu thêm mấy người nữa lại làm chứng để mở dương ra, khi mở ra thì chỉ còn có hơn một trăm bạc thế là mất đứt đi bốn nghìn bạc. Quan Bố kêu người con thầy Bát vào chứng kiến đó là vì xưa nay cậu ấy vẫn vào tỉnh làm việc giúp thầy. Cái trộm này còn đương tra xét, chưa rõ thế nào.

**Một mối lợi to.** — Phả Hoàng-hóa ở gần bờ bể, tỏ nghề trồng dừa tốt lắm, mỗi năm tiên thụ đi các nơi được nhiều, chỉ hiềm vì thói cầu thả của dân ta cách trồng giống, cách trồng cây chưa đúng.

Ngày năm ngoái quan nguyên công-sứ qua bản hạt, thấy trong hạt những quan lộ duyên lộ các làng còn nhiều chỗ nên trồng dừa kể đến mấy vạn cây, ngài liền giao cách thức, và hiểu thị cho lập một sở vườn giống để tiện đường trồng nom, rồi phát các làng mỗi xuất định ba cây lính đó mà trồng, đã có chương trình điều khoản thu chi và chọn người kiểm sổ, hiện nay trong sở gia-viên (tức đất ở làng Hoàng-lộc gần phả lý Hoàng-hóa) đã vườn thành cây được hơn 20.000, (năm nay còn phải mua giống năm sáu vạn quả nữa) có quan phả sở thị trông nom, và tổng lý trong hạt làm hội-đồng. Đó thực là một mối lợi to cho dân bản hạt sau này.

L. X. T.


*Dù các ngài đau dạ dày đến thế nào mặc lòng, hễ dùng :*

**Thuốc bột Saint André**

*thì sẽ thấy kiến hiệu tức thì.*

*Các sự đau đớn đã tiêu tán đi, các ngài lại được khỏe mạnh như thường.*

**Thuốc bột Saint André**

*lại chữa các bệnh như là :* **đau tỳ vị, bệnh đầy, bệnh ợ chua, vân vân....**

**Giá bán : 0$85 một lọ**

Hỏi tại hiệu Bảo-chế

**CHASSAGNE**

*59, Rue Paul Bert, Hanoi*

3002

祥和裕

**YU-WO-TSEONG**

VENTE EN GROS

*48, Rue des Cantonnais, 48*

Hanoi (Tonkin)

TÉLÉPHONE N° 266

*Bản-hiệu có bán buôn các thứ vóc nhiễu, hàng tàu nhiễu tâm, hàng thật tốt, giá thật rẻ*

*Có bán cả hàng ta Bắc-kỳ như the, xuyến, lĩnh, lạn, lăng, quế, vân vân, và hàng Saigon như lĩnh, the, vân vân.*

*Nay mới có đủ các thứ, lăng thâm, mapa đen và vải mùn rộng khổ. Những hàng này bán buôn từng tấm, chứ không bán lẻ và không có mẫu gửi đi các tỉnh, vì hàng còn nguyên không thể cắt được.*

*Qui-khách ở gần nên đến bản hiệu mà mua, còn ở xa thì gửi thư về, bản hiệu xin gửi contre remboursement.*

Chủ-hiệu

2015 YU-WO-TSEONG

**NHÀ BA-CHUÔNG**

TỨC LÀ HIỆU BẢO-CHẾ MONTÈS

*54, Phố Paul-Bert, Hanoi*

*Trong những độ trời nóng, thời tiết thay đổi, thường gây nên bệnh ghịp.*

*Mắc bệnh ghịp, thường sốt ho, nhức đầu, đau ở khớp xương.*

*Muốn trị bệnh ghịp, chỉ có một thứ thuốc, là :*

**Cachets du Docteur Rascol**

**0$60 một ống sáu cachets** 3001

*Nếu ai mắc phải bệnh tình « Lậu và giang-mai » đã lâu hay mới, nặng hay nhẹ mà muốn được mau khỏi, không tốn tiền lại không hại về đường sinh dục, nên lập tức dùng thuốc của hiệu TỪ-NGỌC-LIÊN, n° 46, Rue Principale à Bép-cầu, vì hiệu ấy là một nhà chuyên-trị bệnh thuốc bệnh tinh đã có tiếng không ngày nào là không tiếp được giấy ngợi khen và mình tự ở nhiều nơi gửi lại.*

*Ở Hà-nội sẽ gửi hiệu Kim-đức-giang, 82, phố hàng Bồ và ở Nam-định Phương-nguyên phố Paul-Bert làm đại-lý bán hộ.*

3022

**LỢI-THÁI**

BÁN ĐỒ VÀNG BẠC

108-110, Phố hàng Bạc, Hanoi

*Qui-khách muốn sắm đồ nam-trang và nữ-trang, xin mời lại hiệu LỢI-THÁI, 108-110 đàn phố hàng Bạc, bản-hiệu chuyên nghề đã lâu năm, buôn bán thực thà nên được nhiều qui-khách gần xa chiếu-cố.*

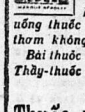
*Thường thường vẫn gửi hàng đi bán khắp các tỉnh trong ba kỳ và xứ Laos.*

3017

**NHÀ BA-CHUÔNG**

TỨC LÀ HIỆU BẢO-CHẾ MONTÈS

*54, Phố Paul-Bert, Hanoi*



*Thay huyết xấu.*

*Trị bệnh mất máu, khi huyết suy yếu thân thể mỏi mệt gầy còm, hay vì kém huyết sinh ra rào phồi làm cho hay ho vật uống thuốc này rất dễ, vì có mùi thơm không có lợm giọng bao giờ!*

*Bài thuốc này có hội-đồng các quan Thầy-thuốc chứng-chỉ là hay.*

Ấy là :

**Thuốc nước bổ huyết**

3001 **MÁU BÒ 1$40**

*Hễ các ngài thấy trong mình mệt nhọc, xanh sao, yếu quốt, ăn không ngon và hay sốt-rét thì các ngài nên dùng ngay chó ngần ngại, thứ*

**Rượu bổ của ông Bác-si J. K. WATSON**

*Như thế thì các ngài đỡ phải tốn kém và lại chóng khỏi nữa*

**Giá bán : 2$25** một chai lớn

**1.20** chai nửa lít

Bán tại hiệu Bảo-chế

**CHASSAGNE**

*Số nhà 59, phố Tràng-tiền*

**HANOI** 3002

Nhà Bản-đồ « TÂM-TÂM » Hà-nội, ở phố hàng Trống Chủ-nhật, thứ năm nào cũng có bán từ tám giờ sáng.

**Cachou Lajaunie**

*là một thứ thuốc làm cho*

**dễ tiêu,**

**khỏi ho và khỏi ngứa cổ**

*Cần cho những người hút thuốc lá. Chỉ có thứ thuốc đó là hay hơn, còn các thứ khác là giả cả.*

**Giá mỗi hộp là 0$10**

Có bán tại hiệu Bảo-chế

**CHASSAGNE**

*Số nhà 59, phố Tràng-tiền,*

3002 **HANOI**

**NHÀ BA-CHUÔNG**

TỨC LÀ HIỆU BẢO-CHẾ MONTÈS

*54, Phố Paul-Bert, Hanoi*

*Những người xanh bủng, huyết kém, nhất là con gái, những người đau mới khỏi, những người bị ngã nước mới khỏi nên dùng thuốc :*

**Peptonate de fer MONTÈS**

*Trước mỗi bữa cơm chính uống mấy dọt.*

**Giá tiền 0$90** 3001

*Các ngài chớ nên quên rằng mùa đông năm ngoái thuốc ho*

**Sirop Nofal**

*đã chữa khỏi biết bao nhiêu người về các bệnh như là :* **Cảm, đau cuống phổi, ho gió, ho rát cổ, vân vân...**

*Thứ thuốc này hay, nên bán mạnh lắm.*

**Chai lớn giá : 0$90**

Bán tại hiệu Bảo-chế

**CHASSAGNE**

*Số nhà 59, phố Tràng-tiền*

HANOI 3002

**PHÀM,**

*Thứ chè tốt thơm quanh năm uống lúc nào cũng thơm ngon. Thường lắm hạng chè chỉ vào độ đầu xuân thì uống được, ít lâu thì nhạt nhẽo. Đấy là hạng chè già lá cho nên gìn giữ đến thế nào cũng không tránh khỏi được sự biến-động.*

**NHƯ,**

*Muốn được hạng chè chính hiệu NINH-THẢI thời quanh năm lúc nào cũng ngon thơm. Vậy qui-khách muốn tránh sự biến-động ấy xin chực tiếp quả bộ chiếu cố cho bản-hiệu tại Hanoi, Haiphong và Nam-định.*

NINH-THÁI-HIỆU

*số 10, phố hàng Ngang, Hanoi*
*số 113, phố Khách, Haiphong*
*số 78, phố hàng Trống, Nam-định*
*Kinh-cáo* 3025

**NHÀ BA-CHUÔNG**

TỨC LÀ HIỆU BẢO-CHẾ MONTÈS

*54, Phố Paul-Bert, Hanoi*

***Bệnh đi rửa, xưng dạ dầy, đau dạ dầy, ăn không ngon, ngủ không yên, khó tiêu. Có thể sinh ra các bệnh khác nữa.***

***Muốn khỏi các bệnh ấy thì nên dùng thuốc :***

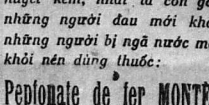
**Elixir Tridigestif**

**có các chất Pancréatine, Diastase và Pepsine.**

**Giá mỗi chai : 1$40**

Có bán tại : Nhà Ba-chuông, Hanoi

3001



**C. J. BONNET**

là hiệu tơ lụa tốt hơn cả

3004

**TAM-TỈNH-Y-QUÁN**

*Phố hàng Ghế-gụ, số 16 Nam-định*

Hiệu Tam tỉnh có thầy thuốc xem mạch, biết thực hư bản nhiệt, trị bệnh biết hoàn cấp bản cảm, hoàn tán cao đan chế huyền cực tinh tế, chữa đủ các bệnh mới lâu đủ nguy đủ trọng, số uống phúc còn chữa cũng được hồi sinh khỏi tử, người giàu có lấy phải giá, người nghèo càng quá không tiền xin thuốc cũng cho, chữa các bệnh như sau này : dân ông mộng tinh, gi tinh, hoạt tinh, lãnh tinh dương suy không dẻ, đàn bà kinh nguyệt không điều, huyết ít, huyết đen, huyết bôi, huyết tích, khí hư xích bạch đới, hậu sản hoặc kinh thầy gia liên miên sinh ra trăm chứng không dẻ ba : có để không nuôi, các chứng đi u bụng đau tức kinh niên, ho lao, hen, đàm suyễn, thổ huyết, khạc huyết, mục huyết, ho huyết, lị huyết, bàng huyết, phong thấp cổ chứng bất toại tê bại, phù thũng, giá mỗi hộp hay là chai 1 đồng.

Đau mắt có lông răm hay ra lông mi bản hiệu chỉ chữa nửa giờ thì khỏi mà mắt không có sẹo, mỗi mắt 1 đồng. Trẻ con cam kinh đàm suyễn tả lị mỗi chai 5 hào.

Lậu và giang mai bản-hiệu chữa khỏi và giải nọc không tốn tiền lại sinh dục như thường mỗi chai 1 đồng, thụt 5 hào. Cao ba lang thực tốt mỗi lọng 5 hào. Thuốc bổ sâm nhung sang bổ hoàn giá trẻ trai gái đều dùng được cả mỗi hộp 1 đồng.

Thuốc cai ở phiện ngài nào ăn năng đã lâu uống khỏi không vật và đi làm được, hạng nhất 2 đồng 1 chai, hạng 1 đồng, chai nhỏ 5 hào, qui khách ở xa viết thư về kể bệnh bản hiệu gửi thuốc tới ngay gửi cách lĩnh hóa giao ngân, ngài gửi mandat bước, xin để như sau này : M. TRẦN-BÁC-SỸ dit TAM TỈNH-Y-QUÁN ở Nam định.

3029

**HỎI CÁC NGƯỜI MẮC BỆNH TRĨ,**

*nếu các ông đã dùng đủ các món thuốc rẻ mà chưa khỏi thì nên mua thuốc hiệu POMMADE ROYER, đúng là thuốc lập tức mà chắc khỏi hẳn.*

*Ai muốn hỏi thêm điều gì xin cứ viết thư về hỏi thầy thuốc LAPUS ở LAGHOUAT.*

3044 c

ĐỒ KIM-HOÀN

**BIJOUX GOLDTUBE**

Đúng rồi lại bán lại 1 fr. một gam

**2 fr.00**

Tiền cước : 0.60



Các thứ nhẫn gọi là BAGUE ECHANGE trên này, thực là chắc chắn đúng tuổi. Có thắm lại chữ đầu tên, hoặc khắc cả tên như « MARIE » « SUZANNE », « SOUVENIR », giá : 1 fr. 75. Xin quý-khách biên rõ số cỡ nhẫn muốn mua.

Hàm nay các ngài mua một cái nhẫn, nếu các ngài không ưng ý, thì chuyển tên sau bản hiệu sẽ tiếm lại bù.

Cho nhẫn cỡ khỏi nhầm, thì các ngài lấy một miếng giấy bồi, khoét một cái tỉ vào đấy làm mẫu. Rồi gửi một cái mandat 2 fr. 20, đến hiệu

**BIJOUX GOLDTUBE, Rayon E**

221, Rue Saint-Honoré, PARIS

thì chuyển tên sau các ngài sẽ nhận được cái nhẫn và quyển Catalogue có vẽ những đồ tặng.

3045 b

**Mới có da vernis rất đẹp**



Bản-hiệu còn nhiều các thứ da chevreau và boxcalf, nhiều mũi rất đẹp, rất tốt xin mời Quý-khách chiếu cố. Giá hạ hơn trước.

**PHONG-TÀI**

BOTTIER

*43, Rue des Pipes, Hanoi*

3014




3004

**Hiệu bào-chế J. BLANC**

L. BLANC kê-nghiệp

*Lập từ năm 1886, ta thường gọi là hiệu thuốc Lập-lăng ở phố Tràng-tiền (Rue Paul-Bert) số 31, Hanoi-Tonkin*

Giây nói số 59

**NÊN ĐẾN ĐÓ MÀ HỎI :**

CENO KOLA COCA. — *Rượu bổ đề cho những người ốm và dân bà ở cữ* . . . . . *Một lítre :* **2$40**

*Trước khi ăn cơm uống một cốc con.*

FLIXIR HISTOGÉNIQUE. — *Thuốc nước. Một chai :* **1,25**

GRANULÉ HISTOGÉNIQUE. — *Thuốc hạt. Một chai :* **1,25**

*Đều là thuốc trị bệnh lao, bệnh ghịp và các bệnh đau phổi rất hay, người lớn trẻ con đều dùng được cả.*

SIROP D'HÉMOGLOBINE SOLUBLE. — *Thuốc trị bệnh hao mòn xanh xao rất là thần hiệu. Mỗi lần trước khi ăn cơm uống 3 hay 4 muỗm* . . . . . *Một chai :* **1,25**

GOUTTES NOTAL, Circulation du Sang. — *Thuốc làm cho mạch máu chạy đều* . . . . . *Một chai :* **0.50**

Ai ở xa có cần hỏi gì cứ viết thư về, bản-hiệu xin trả lời ngay

*Tiền gửi hàng phần người mua phải chịu* 3003

**RƯỢU BỔ MARIANI**

*(Vin Tonique Mariani)*

RẤT MẠNH



Mỗi bữa uống một cốc con

**Bổ-dưỡng sức khỏe và tinh-thần**

*Bán tại L'Union Commerciale Indochinoise et Africaine Haïphong, Hanoï, Nam-định, Bến-thủy, Thái-bình, Yunnanfou, Tourane, Huế, Qui-nhơn, Nha-trang, Đồng-hới, Thu-xá, Saïgon, Pnom-Penh.* 3007

CÁC NGÀI CÓ THỂ ĐƯỢC :

**MỘT TRIỆU**

HOẶC 500.000, HOẶC 200.000, HOẶC 100.000 QUAN

Muốn được một số tiền ấy, nên mua một cái vé

**CRÉDIT NATIONAL 1920**

Lúc mua vé thì giá 20 quan, còn thì đóng làm 12 tháng mỗi tháng ba mươi quan. Nộp tiền lần đầu, liền được ngay cái vé, trong mình có quyền sở-hữu, bỏ vé trong số thì được số mình. Mình chỉ chịu khó đánh dấu mỗi tỉ, thời hễn nhìn không nghỉ đến, mà đã được dự vào mười rất số, lại được có quyền sở-hữu một cái vé rất quý có sinh lợi-tức.

Vé Crédit National mỗi năm lên kỳ dự cuộc rất số : là 1er Janvier, 1er Février, 1er Avril, 1er Mai, 1er Juillet, 1er Août, 1er Octobre, 1er Novembre.

Mỗi lần rút số có :

| | |
|---|---|
| 1 lô. . . . . | MỘT TRIỆU |
| 1 lô. . . . . | 500.000 quan |
| 2 lô. . . . . | 200.000 quan |
| 3 lô. . . . . | 100.000 quan |
| 6 lô. . . . . | 50.000 quan |

Tiền rất số tăm kỳ trong một năm cộng là 20 triệu quan

*Như vậy rất số cũng dễ trúng lắm*

Muốn dự mua cuộc rất số Ky, nên gửi 20 quan cho ông chủ-nhiệm nhà :

**BANQUE NOUVELLE**, 8 Rue Papère, MARSEILLE (France) R. C. 6578

Vậy bản vé này theo như bản loại ngày 21 Mars 1920, còn nhớ mua ni dưới đề điều nhắc nhở.

3046 e


Certifié l'insertion . . . . . .

Imprimerie du Trung-Bac-Tan-Van

Le Gérant : NGUYỄN-VĂN-LUẬN